

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 02/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 và Chương trình công tác năm 2015 của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị quyết số 77/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 78/2014/QH13 ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 (Nghị quyết 01/NQ-CP), bao gồm:

- Phụ lục 01: Nhiệm vụ Bộ Tài chính chủ trì thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP.

- Phụ lục 02: Nhiệm vụ Bộ Tài chính phối hợp thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP.

2. Chương trình công tác năm 2015 của Bộ Tài chính, bao gồm:

- Phụ lục 03: Danh mục các đề án đăng ký trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2015 của Bộ Tài chính.

- Phụ lục 04: Chương trình xây dựng Thông tư, Thông tư liên tịch do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trong năm 2015.

- Phụ lục 05: Danh mục nhiệm vụ thường xuyên.

Điều 2. Các đồng chí Lãnh đạo Bộ căn cứ các giải pháp, nhiệm vụ Chính phủ giao trong Nghị quyết số 01/NQ-CP và nội dung của Quyết định này, chủ động chỉ đạo các đơn vị thuộc lĩnh vực mình phụ trách thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao, bảo đảm đạt mục tiêu và yêu cầu của Chính phủ; chủ động kết hợp kiểm tra, nắm tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính khi công tác tại địa phương.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ nội dung của Nghị quyết 01/NQ-CP và nội dung của Quyết định này, tập trung và chủ động chỉ đạo điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 01 và Quyết định này, và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, yêu cầu cụ thể như sau:

1. Đối với nhiệm vụ Bộ Tài chính chủ trì (Phụ lục 01): đơn vị chủ trì chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan và đơn vị thuộc Bộ liên quan để tổ chức triển khai thực hiện, có đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện hàng tháng, hàng quý trước ngày 18 hàng tháng và tháng cuối quý gửi về Vụ NSNN tổng hợp (cả bản giấy và bản file (nguyenthithom@mof.gov.vn)) trình Bộ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý. Đối với báo cáo năm, các đơn vị gửi Vụ NSNN trước ngày 20/11/2015 để Vụ NSNN tổng hợp trình Bộ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25/11/2015.

2. Đối với nhiệm vụ Bộ Tài chính phối hợp (Phụ lục 02): đơn vị được giao chủ trì có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan trong Bộ để tổng hợp trình Bộ ý kiến tham gia với các Bộ, ngành chủ trì khi có yêu cầu; đồng thời chủ động theo dõi, nghiên cứu báo cáo Bộ những nội dung liên quan đến Bộ Tài chính.

3. Đối với các Đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: các đơn vị có trách nhiệm báo cáo tiến độ xây dựng các đề án và gửi về Vụ Pháp chế trước ngày 14 hàng tháng để Vụ Pháp chế tổng hợp báo cáo Bộ trước ngày 20 hàng tháng để báo cáo Bộ trưởng dự họp Chính phủ, đồng gửi Văn phòng Bộ (cả bản giấy và bản file (tonghophuky-vpb@mof.gov.vn)) để Văn phòng Bộ tổng hợp vào Báo cáo giao ban Bộ Tài chính định kỳ. Trong thời gian từ ngày 14 hàng tháng đến ngày họp Chính phủ thường kỳ tháng đó, các đơn vị có trách nhiệm cung cấp thường xuyên các cập nhật tiến độ cho Vụ Pháp chế để tổng hợp báo cáo Bộ về tiến độ triển khai các Đề án.

4. Đối với chương trình xây dựng Thông tư/Thông tư liên tịch và các nhiệm

vụ thường xuyên (Phụ lục 04 và phụ lục 05): các đơn vị có đánh giá tại báo cáo tổng kết hàng tháng của đơn vị và gửi về Văn phòng Bộ trước ngày 20 hàng tháng và tháng cuối quý để tổng hợp vào Báo cáo giao ban Bộ Tài chính định kỳ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định này và chương trình công tác, đề nghị các đơn vị chủ động phối hợp với Vụ Pháp chế và Văn phòng Bộ để báo cáo Bộ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, cá nhân và tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Thủ trưởng

- Thủ tướng Chính phủ (để b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH & ĐT;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/cáo);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Công TĐTBTC;
- Lưu: VT, VP.



PHỤ LỤC SỐ 01

**NHIỆM VỤ BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP NGÀY 3/1/2015 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính)

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN THỰC HIỆN, HOÀN	GHI CHÚ
1	Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính				
1.1	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành tài chính - ngân sách. Tổ chức, điều hành dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Sử dụng nguồn tăng thu ngân sách nhà nước năm 2014 để ưu tiên trả nợ, tăng chi đầu tư phát triển và thực hiện một số khoản chi theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.	Vụ NSNN	Vụ HCSN, TCT, TCQH, Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.2	Không đề xuất, ban hành chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước, trừ trường hợp cắt giảm thuế để thực hiện cam kết quốc tế.	Vụ CST	Vụ NSNN, Vụ HTQT, TCT, TCHQ, Vụ PC, Cục QLCS	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì

1.3	<p>Tổ chức thực hiện tốt các Luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo Nghị quyết của Quốc hội. Tăng cường công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu ngân sách, chuyển giá, trốn thuế; kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng, đảm bảo hoàn thuế đúng đối tượng, chính sách pháp luật thuế của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế; xây dựng kế hoạch tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thu hồi nợ thuế, giám nợ đọng thuế. Định kỳ công khai số thuế nợ đọng của từng địa phương, doanh nghiệp</p>	TCT, TCHQ	Vụ NSNN, KBNN, Cục QLG, Thanh tra	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.4	<p>Điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng dự toán được giao. Không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, hạn chế tối đa xử lý bổ sung ngoài dự toán quy định.</p>	Vụ NSNN	Vụ HCSN, Vụ I, KBNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.5	<p>Nghiên cứu phương án cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa chi đầu tư, chi thường xuyên và trả nợ trong xây dựng kế hoạch tài chính và ngân sách nhà nước 5 năm 2016 - 2020</p>	Vụ NSNN	TCT, Vụ CST, TCHQ, Vụ Đầu tư và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.6	<p>Hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công. Cắt giảm tối đa và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình và đi công tác nước ngoài; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p>	Vụ HCSN	Vụ NSNN và các đơn vị liên quan	Tháng 1/2015 có công văn hướng dẫn. Định kỳ cuối quý có báo cáo TTCP	Bộ Tài chính chủ trì

1.7	Không mua xe công, trừ xe chuyên dụng theo quy định của pháp luật, xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị mới thành lập mà không có xe để điều chuyển, xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác và xe cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã đến hạn thay thế theo quy định.	Cục QLCS	Vụ HCSN, các đơn vị liên quan	Tháng 1/2015 trình Bộ có công văn thông báo	Bộ Tài chính chủ trì
1.8	Không ứng trước dự toán ngân sách nhà nước năm sau; trường hợp đặc biệt (thiên tai bão lũ, dịch bệnh, nhiệm vụ cấp thiết về quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ quan trọng, cấp bách...), Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.	Vụ Đầu tư	Vụ NSNN và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.9	Dừng triển khai và thu hồi các khoản kinh phí mua sắm, sửa chữa, đầu tư đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện, chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu để bổ sung dự phòng ngân sách trung ương và ngân sách địa phương. Rà soát, quản lý chặt chẽ để giảm mạnh chi chuyển nguồn sang năm sau. Chỉ thực hiện chuyển nguồn đối với một số khoản chi còn nhiệm vụ và thực sự cần thiết theo đúng quy định của pháp luật.	Vụ Đầu tư	Vụ NSNN và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì

1.10	<p>Quản lý chặt chẽ nợ công; tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý nợ công, cơ cấu lại nợ công. Thường xuyên theo dõi, đánh giá về an toàn nợ công, định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu báo cáo Chính phủ. Bảo đảm nợ Chính phủ, nợ công, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn an toàn theo quy định của pháp luật.</p> <p>Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, quản lý chặt chẽ Quỹ tích lũy trả nợ. Tăng cường kiểm tra, giám sát sử dụng vốn vay; kiểm soát chặt chẽ việc cấp và quản lý bảo lãnh Chính phủ, giảm dần hạn mức cấp bảo lãnh Chính phủ, tiến tới thu hẹp để tập trung hỗ trợ của Chính phủ cho các dự án, chương trình trọng điểm, chuyển dần sang kênh bảo lãnh của các ngân hàng thương mại, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước theo quy định; mở rộng cơ chế cho vay lại cho chính quyền địa phương. Cơ cấu lại các khoản vay nợ ngắn hạn, chuyển sang các khoản vay nợ trung và dài hạn, giảm chi phí vốn vay.</p>	Cục QLN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.11	Lập kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước để đầu tư một số dự án, công trình quan trọng, cấp bách, báo cáo TTCP	Cục TCDN	Vụ Đầu tư và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.12	Từ năm 2015, phát hành trái phiếu chính phủ kỳ hạn từ 05 năm trở lên, không thực hiện các khoản vay có kỳ hạn ngắn cho bù đắp bội chi ngân sách nhà nước, giảm mức vay đảo nợ	KBNN	Vụ TCNH, Vụ NSNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.13	Theo dõi diễn biến tình hình và chủ động tính toán các phương án bảo đảm nguồn thu và cân đối ngân sách năm 2015 trong trường hợp giá dầu có biến động lớn.	Vụ NSNN	TCT, TCHQ, Vụ CST, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì

1.14	Tập trung xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định về quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. Bộ Tài chính tổng hợp kết quả thực hiện xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định	Vụ Đầu tư	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
1.15	Tổ chức điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình	Cục KHTC	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
1.16	Cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động phô trương, lãng phí không cần thiết. Tổ chức hội nghị, hội thảo trực tuyến, trừ các cuộc họp đặc biệt trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, các ngày lễ lớn bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.	Cục KHTC	Các tổng cục và các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
1.17	Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước; Chính phủ không xem xét, xử lý các đề xuất này	Vụ HCSN	Cục KHTC, các tổng cục và các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
1.18	Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 trình Đại hội Đảng các cấp thông qua phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước	Vụ NSNN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
1.19	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và quy định của Luật đầu tư công.	Cục KHTC	Các tổng cục và các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan và địa phương
2	Phát triển thị trường, bảo đảm cạnh đối cung cầu hàng hóa; tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả				

2.1	Thực hiện công khai, minh bạch trong điều hành đối với giá năng lượng và các hàng hóa, dịch vụ quan trọng, thiết yếu khác theo quy định của pháp luật quản lý giá.	Cục Quản lý Giá	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương:
2.2	Chủ động áp dụng các biện pháp bình ổn thị trường, giá cả. Giám sát chặt chẽ hoạt động đăng ký, kê khai giá của doanh nghiệp, kiểm soát chặt chẽ phương án giá và mức giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, hàng hóa, dịch vụ được mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước.	Cục Quản lý Giá	Các đơn vị thuộc Bộ	Cả năm	Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương thực hiện
2.3	Điều chỉnh giá dịch vụ công (học phí, viện phí) phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2015. Mở rộng thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công gắn với lộ trình thực hiện tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Từng bước chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công sang cơ chế đặt hàng.	Vụ HCSN	Vụ NSNN và các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương thực hiện
2.4	Triển khai nghiêm túc, quyết liệt và đồng bộ các biện pháp chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng đối với những mặt hàng và trên các tuyến trọng điểm và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.	TCHQ, Ban chỉ đạo 389	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ: Tài chính, Công Thương, Công an, Quốc phòng và các Bộ, cơ quan liên quan, địa phương thực hiện

2.5	Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở Trung ương và địa phương, tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật, tăng cường thông tin tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia tích cực trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng.	TCHQ, Ban chỉ đạo 389		Cả năm	Bộ Tài chính thực hiện
3	Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh				
3.1	Thực hiện tốt các chính sách thuế xuất, nhập khẩu, hoàn thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm xuất khẩu và các chính sách thuế ưu đãi khác đối với sản phẩm xuất khẩu.	TCT, TCHQ	Vụ CST và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
3.2	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan theo hướng tạo thuận lợi ở mức cao nhất cho doanh nghiệp, người nộp thuế; rút ngắn số giờ nộp thuế.	TCT, TCHQ	Vụ Pháp chế, Vụ CST và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
3.3	Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật về thuế cho cộng đồng doanh nghiệp và người dân để nâng cao tính tuân thủ trong thực thi pháp luật thuế.	TCT, TCHQ, Vụ CST	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

3.4	Đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	TCT TCHQ	Vụ Pháp chế, Vụ CST và các đơn vị liên quan	Quý III/2015	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
4	Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng				
4.1	Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước. Tập trung vào cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Phần đầu hoàn thành kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2014-2015. Tiếp tục rà soát, phân loại, bổ sung phương án sắp xếp doanh nghiệp nhà nước cho giai đoạn sau năm 2015; hoàn thiện hệ thống chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát doanh nghiệp nhà nước; hoàn thiện hệ thống chính sách hướng dẫn Luật quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; đẩy nhanh việc triển khai thông tin về hoạt động của doanh nghiệp nhà nước.	Viện CLTC chủ trì báo cáo chung toàn mục 4; Cục TCDN chủ trì mục 4.1; UBCK chủ trì mục 4.2	Viện CLTC và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
4.2	Tái cơ cấu thị trường chứng khoán theo định hướng đã đề ra, phát triển bền vững thị trường chứng khoán nhằm thu hút có hiệu quả vốn đầu tư, hỗ trợ công tác cổ phần hóa và xử lý nợ xấu		Cục TCDN và Vụ TCNH và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
5	Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập				

5.1	Thực hiện có hiệu quả Kết luận số 63-KL/TW ngày 27 tháng 5 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020	Vụ HCSN	Vụ NSNN và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
5.2	Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng tính tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Thực hiện theo lộ trình việc xóa bao cấp qua tính đúng, tính đủ chi phí giá, phí dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công; công khai, minh bạch các yếu tố hình thành giá đối với các dịch vụ công thiết yếu, bao gồm dịch vụ y tế, giáo dục mà Nhà nước đang kiểm soát giá; kiên định thực hiện giá thị trường theo lộ trình phù hợp. Chuyển đổi cơ chế cấp phát kinh phí sang hình thức đặt hàng trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn của từng loại hình dịch vụ. Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách xã hội, các đối tượng nghèo. Bảo đảm công bằng giữa đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.	Vụ HCSN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:
II.	BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT VÀ TINH THẦN CỦA NHÂN DÂN				
1	Tập trung nguồn vốn thực hiện chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay để đủ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình tín dụng chính sách xã hội khác	Vụ TCNH	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương:

III	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO				
1	Tập trung hoàn thiện thể chế, hoàn thiện môi trường pháp lý				
1.1	Tích cực thực hiện có chất lượng, có hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh trình Quốc hội năm 2015 theo hướng tiến bộ, hiện đại phù hợp với Hiến pháp năm 2013 để phát huy hiệu lực, hiệu quả vai trò quản lý nhà nước. Ban hành các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành pháp luật, bảo đảm tiến độ và chất lượng. Hoàn thiện nhà nước pháp quyền, thực hiện vai trò quản lý phát triển và phát huy quyền dân chủ của nhân dân.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.2	Hoàn thiện môi trường pháp lý để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo Kết luận số 103-KL/TW ngày 29/9/2014 của Bộ Chính trị. Thực hiện đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường, nhất là trong quản lý giá, phân bổ nguồn lực, cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và vận hành hiệu quả các loại thị trường.	Viện CLTC	Vụ Pháp chế, Cục TCDN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
1.3	Đồng thời xây dựng cơ chế chính sách điều tiết phân phối để thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội; hỗ trợ phù hợp đối với các đối tượng chính sách, người nghèo và bảo đảm an sinh xã hội.	Vụ NSNN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài chính chủ trì
2	Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo.				

2.1	Triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); kế hoạch và Chiến lược Quốc gia về phòng chống tham nhũng; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng, nhất là tập trung thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.	Thanh tra Bộ	Vụ PC	Cả năm	Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao
2.2	Tập trung thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó chú trọng thanh tra phát hiện những yếu kém, vi phạm trong việc chấp hành các chính sách, pháp luật để ngăn chặn, xử lý các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng. Tiếp tục kiểm tra, rà soát để có biện pháp xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại phức tạp, kéo dài.	Thanh tra Bộ	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao

PHỤ LỤC SỐ 02

NHIỆM VỤ BỘ TÀI CHÍNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 01/NQ-CP NGÀY 3/1/2015 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính)

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	TIỀN ĐỘ	GHI CHÚ
1. THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ CHỦ ĐỘNG, LINH HOẠT					
1.1	Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa để chủ động kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương
1.2	Điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, thị trường tiền tệ. Tăng dư nợ tín dụng phù hợp và nâng cao chất lượng tín dụng	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương
1.3	Chủ động thực hiện các giải pháp quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, thị trường vàng. Nghiên cứu thực hiện các giải pháp huy động nguồn lực vàng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội khi các điều kiện thị trường thuận lợi.	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương

1.4	Phối hợp với các Bộ, ngành có các biện pháp phù hợp để tiếp tục bổ sung dự trữ ngoại hối nhà nước.	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương
1.5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức tín dụng, bảo đảm tuyệt đối an toàn hệ thống; xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương
2/ Thực hiện chính sách tài khóa chặt chẽ, quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính					
2.1	Hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương phân bổ, quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và Quyết định Thủ tướng Chính phủ. Bảo đảm tiến độ giải ngân vốn đầu tư phát triển, nhất là các nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, ODA; tập trung vốn đầu tư cho các công trình quan trọng, cấp bách có khả năng hoàn thành trong năm 2015 để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả. Bảo đảm vốn đối ứng cho các dự án ODA.	Vụ Đầu tư	Vụ NSNN, Cục QLN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương:
2.2	Rà soát tình hình và tiến độ thực hiện kế hoạch giải ngân các chương trình dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi, nhất là các dự án quan trọng, cấp bách; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung kế hoạch vốn ODA trong trường hợp cần thiết;	Cục QLN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương:
2.3	Đổi mới chính sách, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài.	Cục TCDN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương:

2.4	Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, các hình thức đầu tư; đẩy mạnh hợp tác theo hình thức công tư (PPP) và các hình thức đầu tư không sử dụng vốn nhà nước để huy động tối đa nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.	Vụ Đầu tư	Cục QLN, Vụ NSNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương;
2.5	Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Đầu tư công, đặc biệt các quy định về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020	Vụ Đầu tư	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương;
2.6	Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2011-2015; rà soát tổng thể cắt giảm, lồng ghép, thu gọn các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu trong giai đoạn 2016-2020 theo đúng tinh thần Chỉ thị số 22/CT-TTg về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 5 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 của Thủ tướng Chính phủ	Vụ HCSN	Vụ NSNN, Vụ ĐT và các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương;
2.7	Theo dõi diễn biến tình hình biến động giá dầu, sản lượng khai thác, đánh giá các tác động ảnh hưởng đến tăng trưởng, đầu tư, lạm phát và đề xuất giải pháp ngay từ đầu năm.	Cục TCDN	Vụ NSNN, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương;
2.8	Tổ chức điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm triệt để tiết kiệm, đúng chế độ quy định, lồng ghép các chính sách từ khâu phân bổ dự toán đến tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công.	Cục KHTC	Vụ NSNN, Vụ Đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện	Cả năm	Các bộ, cơ quan và địa phương

2.9	Cắt giảm tối đa các khoản kinh phí hội nghị, hội thảo, các hoạt động phổ trương, lãng phí không cần thiết. Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo trực tuyến, trừ các cuộc họp đặc biệt trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tổ chức các ngày lễ lớn đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. Không đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, chế độ mới hoặc tăng định mức chi dẫn đến tăng chi ngân sách nhà nước.	Cục KHTC	Vụ NSNN, Vụ I, các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan và địa phương
2.10	Triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 trình Đại hội Đảng các cấp thông qua phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đất nước;	Viện CLTC	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan và địa phương
2.11	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 theo đúng định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và quy định tại Luật Đầu tư công.	Vụ Đầu tư	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan và địa phương
3	Phát triển thị trường, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa; tăng cường kiểm soát thị trường, giá cả				
3.1	Tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, có biện pháp điều tiết kịp thời, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, không để xảy ra thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, đặc biệt là các thời điểm lễ, Tết.	Cục QLG	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương;
3.2	Tập trung thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với việc thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2014 - 2020, Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia. Phát triển hệ thống phân phối, các hoạt động kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm, góp phần phát triển mạnh thị trường hàng hóa trong nước, giảm sự phụ thuộc vào hàng hóa nhập khẩu. Đẩy mạnh các hình thức hợp tác, liên kết phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản xuất và tiêu thụ. Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương;

3.3	Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm môi trường cạnh tranh, kiểm soát độc quyền, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.	Cục QLGT	Vụ Pháp chế, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương;
3.4	Rà soát việc thi hành chính sách thương mại biên giới để tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung bảo đảm vừa phát huy hiệu quả lợi thế đặc thù của địa phương có biên giới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn chủ quyền, an ninh biên giới, vừa bảo đảm yêu cầu quản lý, chống buôn lậu, gian lận thương mại.	TCHQ	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương;
4 Đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu					
4.1	Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030. Hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các Đề án phát triển thị trường nước ngoài đến năm 2020, Đề án các biện pháp quản lý nhập khẩu đến năm 2020 phù hợp với các cam kết quốc tế	TCHQ	Vụ HTQT, Viện CLCSTC, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì;
4.2	Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu. Mở rộng thị trường, khai thác tốt những thị trường hiện có và những thị trường tiềm năng để xuất khẩu các mặt hàng có giá trị gia tăng và giá trị kim ngạch cao.	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì;
4.3	Tập trung quyết liệt tháo gỡ rào cản về thị trường; chủ động, tích cực tham gia đàm phán các hiệp định tự do thương mại (FTA) và các thỏa thuận thương mại khác theo hướng thúc đẩy mở cửa thị trường cho các loại nông, lâm, thủy sản của Việt Nam; bảo hộ hợp lý các ngành còn khó khăn; xây dựng phương án đàm phán cụ thể với từng nước, phối hợp với các cơ quan Việt Nam ở nước ngoài để tháo gỡ rào cản thương mại;	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì;

4.4	Đổi mới và đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, tổ chức kết nối thị trường cả trong và ngoài nước; tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và thông tin thị trường để định hướng sản xuất đến tất cả các ngành, phân ngành; kiểm soát định lượng thị trường, quản lý điều tiết sản xuất kinh doanh; đồng thời cung cấp thông tin đồng bộ, kịp thời đến đối tượng sản xuất, kinh doanh	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì:
4.5	Trong khuôn khổ các hiệp định đã ký kết, áp dụng các biện pháp thuế quan và phi thuế quan hạn chế nhập khẩu hàng tiêu dùng không thiết yếu, các mặt hàng trong nước đã sản xuất được để kích thích sản xuất và tiêu thụ hàng nội địa. Có giải pháp khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa. Đa dạng hóa thị trường nhập khẩu; không để quá phụ thuộc vào một thị trường. Có các giải pháp hiệu quả để từng bước khắc phục tình trạng nhập siêu lớn từ một số thị trường.	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công Thương chủ trì:
4.6	Thực hiện các biện pháp khuyến khích phát triển sản xuất, nâng cao tỷ trọng sản xuất hàng xuất khẩu từ nguyên liệu trong nước, giảm dần tỷ trọng hàng gia công lắp ráp; giảm tỷ trọng xuất khẩu nguyên liệu thô. Xây dựng và phát triển thương hiệu mặt hàng xuất khẩu chủ lực của ngành, lĩnh vực và địa phương mình. Tăng cường quản lý chất lượng hàng xuất khẩu.	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện
4.7	Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các nhà sản xuất, xuất khẩu về các loại rào cản của từng thị trường nhập khẩu để phòng tránh rủi ro cho doanh nghiệp xuất khẩu.	Vụ HTQT	TCHQ, Vụ CST, TCT, các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện
5 Tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh					
5.1	(i) Triển khai có hiệu quả các Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), (ii) Luật Đầu tư (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này. Tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, tăng thêm cơ hội cho hoạt động đầu tư vào các cơ sở sản xuất trong nước và xuất khẩu, tạo thêm nhiều việc làm cho người dân.	Cục TCDN điểm (i), Vụ Đầu tư điểm (ii)	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương

5.2	<p>Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhóm giải pháp, chương trình hành động quy định tại Quyết định 1231/QĐ-TTg ngày 07/09/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2011-2015; Nghiên cứu đề xuất giải pháp lồng ghép, kết nối, triển khai hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp bảo đảm đồng bộ, tránh phân tán; trên cơ sở đó đề xuất nội dung xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn tiếp theo 2016-2020. Đẩy nhanh quá trình triển khai toàn bộ máy, khung pháp lý, các văn bản điều hành để đưa Quy hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sớm đi vào hoạt động</p>	Vụ TCNH	Cục TCDN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương
5.3	<p>Tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, áp dụng đổi mới công nghệ, đầu tư vào các ngành có tiềm năng phát triển tốt.</p>	Vụ TCNH	Cục TCDN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:
5.4	<p>Đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu, phấn đấu đến cuối năm 2015 đưa tỷ lệ nợ xấu dưới 3% gắn với cơ cấu lại các tổ chức tín dụng theo hướng: hoàn thiện khuôn khổ pháp lý cho thị trường mua, bán, xử lý nợ, tài sản bảo đảm, trách nhiệm của người đi vay và quyền hạn của chủ nợ; khuyến khích các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia mua, bán nợ xấu; tăng cường tiềm lực tài chính, nâng cao năng lực, phát huy vai trò của Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC), trong đó thực hiện việc mua bán nợ theo cơ chế thị trường; tăng cường thanh tra, giám sát về nợ xấu, chất lượng tín dụng và việc thực hiện quy định pháp luật về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro.</p>	Vụ TCNH	Cục QLN, Cục TCDN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:

5.5	Hoàn thiện các quy định, chính sách quản lý đối với cổ đông, các giới hạn sở hữu vốn điều lệ, các quy định về an toàn vốn, giới hạn cấp tín dụng, hạn chế cấp tín dụng, góp vốn, mua cổ phần. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về góp vốn, sở hữu vốn, chuyển nhượng vốn, đầu tư tài chính, cho vay, đầu tư kinh doanh cổ phiếu, cho vay, đầu tư đối với cổ đông và người có liên quan.	Vụ TCNH	Cục TCDN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương:
5.6	Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp yêu cầu thực tế.	Vụ Pháp chế, TCT, TCHQ	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:
5.7	Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các quy định pháp luật đã ban hành để giảm bớt chi phí và thời gian của doanh nghiệp trong thành lập, phá sản doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, kê khai nộp thuế...	Vụ Pháp chế, TCT, TCHQ	Vụ CST, Cục QLCS	Cả năm	Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:
5.8	Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, áp dụng công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.	Vụ CST	Cục TCDN, Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:
5.9	Xây dựng chính sách khuyến khích phát triển hệ thống phân phối. Hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, giảm hàng tồn kho thông qua các chương trình khuyến mại, kích thích tiêu dùng, phân phối sản phẩm về vùng nông thôn, vùng sâu, hải đảo với giá cả hợp lý. Nắm bắt thông tin về tình hình cung cầu, giá cả để kịp thời thông tin cho doanh nghiệp xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp.	Cục QLG	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:

5.10	Thực hiện tốt chương trình khuyến công, nông, lâm, ngư. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế trang trại với quy mô lớn, tập trung với các điều kiện và yếu tố sản xuất theo hướng công nghiệp, hiện đại.	Vụ HCSN	Cục TCDN, Vụ CST, Vụ TCNH, các đơn vị liên quan	Cả năm	Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:
6	Thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng				
6.1	Tiếp tục thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế và các Đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng phát triển bền vững; khẩn trương hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực và từng địa phương chậm nhất là cuối quý II năm 2015.	Viện CLTC	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ ngành, địa phương
6.2	Triển khai quyết liệt tái cơ cấu đầu tư công, tiếp tục đổi mới, hoàn thiện các chính sách và cơ chế quản lý nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn vốn nhà nước theo các quy định của Luật Đầu tư công; bao gồm các quy trình phê duyệt chủ trương đầu tư; quy trình phê duyệt quyết định đầu tư; các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn; xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm. Đồng thời với việc triển khai các cơ chế chính sách mới, cần tăng cường các biện pháp quản lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, tăng cường xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, kiểm soát chặt chẽ các dự án khởi công mới; thực hiện công khai minh bạch trong đầu tư công; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, đề cao giám sát cộng đồng...	Vụ Đầu tư	Vụ NSNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch chủ trì

6.3	<p>Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng theo hướng: Nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, hệ thống kiểm toán, kiểm soát nội bộ đi đôi với tiếp tục hiện đại hóa công nghệ ngân hàng; ban hành các chuẩn mực mới về hoạt động ngân hàng phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời triển khai các bước tiến tới áp dụng Basel II.</p> <p>Tạo điều kiện thúc đẩy nhanh các phương án sáp nhập, hợp nhất, mua lại các tổ chức tín dụng trên cơ sở tự nguyện và đúng quy định của pháp luật; tiếp tục đẩy mạnh xử lý có hiệu quả tình trạng sở hữu chéo.</p> <p>Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với tổ chức tín dụng, giám sát chặt chẽ việc thực hiện phương án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng kiên quyết xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém, Đề xuất, triển khai các giải pháp hỗ trợ, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh để bảo đảm các tổ chức tín dụng cơ cấu lại thành công.</p>	Vụ TCNH	Vụ CBKT, Cục BH, UBCK, các đơn vị liên quan	Cả năm	Ngân hàng Nhà nước chủ trì
6.4	<p>Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển nông, lâm trường quốc doanh. Tập trung đổi mới tổ chức sản xuất và tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; nghiên cứu, chọn tạo và tổ chức sản xuất các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và giá trị thương phẩm cao. Nhân rộng mô hình liên kết sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ nông sản; Khuyến khích phát triển các hình thức kinh tế hợp tác.</p>	Cục TCDN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì
6.5	<p>Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới hướng tới các mục tiêu đã đề ra</p>	Vụ NSNN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì
6.6	<p>Triển khai thực hiện tốt các giải pháp chính sách khuyến khích hỗ trợ ngư dân khai thác, đánh bắt hải sản, bảo đảm vừa hỗ trợ thúc đẩy sản xuất, vừa góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia.</p>	Vụ TCNH	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì

6.7	Phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học công nghệ, giá trị gia tăng và tỷ trọng giá trị nội địa cao. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp, hỗ trợ, năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến chế tạo, điện tử, công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, sản xuất vật tư và máy móc phục vụ nông nghiệp, vật liệu mới, khai thác chế biến dầu khí, năng lượng tái tạo, môi trường...	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công thương chủ trì
6.8	Tiếp tục phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, công nghệ cao, có giá trị gia tăng lớn, như công nghệ thông tin, hàng không, tài chính, ngân hàng, các dịch vụ tư vấn... Phát triển mạnh dịch vụ vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics, thương mại điện tử. Hoàn thiện cơ chế chính sách, thu hút các nguồn lực đầu tư, phát triển nhanh ngành du lịch.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Công thương chủ trì
6.9	Xây dựng Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XIII (tháng 10 năm 2015)	Viện CLTC	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch chủ trì
6.10	Xây dựng, trình Quốc hội dự án Luật quy hoạch. Thực hiện đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý thông tin, dữ liệu đầu tư công.	Vụ Đầu tư, Vụ Pháp chế	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Kế hoạch chủ trì
7	Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập				
7.1	Các Bộ, cơ quan, địa phương trong năm 2015, căn cứ phạm vi quản lý, chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý; định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để đạt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện hoặc đấu thầu theo quy định.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ
	ĐỀ ANH PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, ĐÀO TẠO MANTH ĐỀ ANH PHÁT TRIỂN NHIỆA HỌC, CÔNG NGHỆ				
1	Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực				

1.1	<p>Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 8 Khóa XI và Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo ở địa phương tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên góp phần giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân. Tổ chức tốt kỳ thi trung học phổ thông quốc gia, bảo đảm nghiêm túc, khách quan, đồng thời tạo mọi thuận lợi, giảm tối đa phiền hà cho học sinh và phụ huynh tham dự kỳ thi.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương:
1.2	<p>Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính trong giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa, quản lý có hiệu quả nguồn lực đầu tư cho giáo dục. Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với doanh nghiệp; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào lĩnh vực giáo dục đào tạo; đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội, rà soát, hoàn thiện chính sách hỗ trợ về giáo dục và đào tạo cho các địa bàn khó khăn và đối tượng chính sách, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu đạt kết quả cao nhất mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non theo Nghị quyết của Quốc hội đã đề ra. Thực hiện có hiệu quả Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà ở giáo viên.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương:
1.3	<p>Tổ chức, sắp xếp các trung tâm giáo dục, đào tạo cấp huyện phù hợp với điều kiện quản lý của địa phương nhằm phát huy hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương:

1.4	Xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật giáo dục nghề nghiệp; quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới giáo dục nghề nghiệp, gắn quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, vùng và địa phương.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương;
1.5	Tiếp tục phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động; nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề. Thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ lao động có đào tạo chuyên môn kỹ thuật	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương;
1.6	Chuyên mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn từ đào tạo theo năng lực sẵn có của cơ sở đào tạo sang đào tạo theo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn, nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và yêu cầu của thị trường lao động; gắn đào tạo nghề với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và đáp ứng nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương;
2 Phát triển khoa học công nghệ:					

2.1	<p>Tập trung thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011 - 2020. Đẩy mạnh triển khai thực hiện các chương trình quốc gia về khoa học và công nghệ. Đổi mới mạnh mẽ các chính sách phát triển khoa học công nghệ và ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ vào sản xuất và các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Thực hiện đặt hàng, khoán kinh phí và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho tổ chức, cá nhân trong nghiên cứu khoa học. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ về khoa học công nghệ. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu công nghệ cao. Tăng cường hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và phát triển thị trường khoa học công nghệ.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương
2.2	<p>Xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới công nghệ; thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Khuyến khích tìm kiếm, chuyển giao công nghệ nguồn, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam. Thí điểm xây dựng mô hình tổ chức khoa học công nghệ tiên tiến.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương
2.3	<p>Thúc đẩy đổi mới sáng tạo công nghệ thông qua nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng các sáng chế trong nước. Triển khai chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân nghiên cứu sáng tạo, phát triển và ứng dụng kết quả sáng tạo khoa học và công nghệ; nâng cao năng lực của các tổ chức khoa học và công nghệ theo hướng chủ động gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của thị trường và các doanh nghiệp; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trong các doanh nghiệp, thúc đẩy sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương lựa chọn một số công trình, kết quả, sản phẩm nghiên cứu sáng tạo trong nước, tổ chức kết nối nhu cầu thị trường, tháo gỡ vướng mắc, rút ngắn, đẩy nhanh việc đưa các kết quả nghiên cứu, sáng tạo công nghệ vào thực tiễn phục vụ kinh tế - xã hội.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương

2.4	Thực hiện nghiêm túc việc công khai hóa việc đăng ký, triển khai thực hiện, kết quả và việc ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; các phát minh sáng chế, đổi mới sáng tạo về khoa học và công nghệ; xây dựng và đưa vào khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ quốc gia và của các Bộ, cơ quan, địa phương theo Nghị định về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương
CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI ĐANG CẢI TIẾN SỐNG VÀ GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH AN SINH XÃ HỘI ĐANG CẢI TIẾN SỐNG VÀ GIỚI THIỆU					
1 Bảo đảm chính sách an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân					
1.1	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 Khóa XI về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, nhất là lao động ở nông thôn, sinh viên mới tốt nghiệp. Bảo đảm lộ trình tăng lương tối thiểu theo quy định của Bộ luật lao động.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
1.2	Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội, an toàn, vệ sinh lao động. Phát huy và nâng cao năng lực hoạt động của các Trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động. Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, dự án hỗ trợ lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu lao động có thu nhập cao, an toàn cho người lao động.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
1.3	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động làm việc ở nước ngoài. Kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn, bảo hộ lao động. Quản lý chặt chẽ lao động là người nước ngoài tại Việt Nam.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:

1.4	<p>Phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoàn thành việc tổng rà soát đối tượng người có công, kịp thời chấn chỉnh những sai sót trong quá trình thực hiện, xử lý nghiêm các sai phạm. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, đồng thời nâng cao mức sống của người có công với cách mạng; củng cố, nâng cấp các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng đáp ứng yêu cầu điều trị, phục hồi sức khỏe cho người có công. Đầu tư, xây dựng, sửa chữa, tôn tạo và nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ bảo đảm ổn định, lâu dài, phát huy tính giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án “Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin”.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
1.5	<p>Tập trung thực hiện Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011-2020, Nghị quyết số 76/2014/QH13 của Quốc hội ngày 24/6/2014 về việc đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo theo hướng bền vững, tăng cường khả năng tiếp cận của đối tượng thụ hưởng và sự tham gia của người nghèo, trong đó chú trọng các giải pháp khuyến khích người nghèo vươn lên thoát nghèo. Tiếp tục thực hiện chương trình tín dụng chính sách cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để phát triển kinh tế, đầu tư sản xuất, từng bước giảm nghèo bền vững; tín dụng cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. Rà soát các chương trình, chính sách hiện có, khắc phục những yếu kém, hạn chế, xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ giảm nghèo phù hợp cho giai đoạn 2016 - 2020. Điều chỉnh chuẩn nghèo theo hướng tiếp cận nghèo đa chiều nhằm đảm bảo mức sống tối thiểu và đáp ứng các dịch vụ xã hội cơ bản phù hợp thực tiễn của Việt Nam.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
1.6	<p>Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và thực hiện hiệu quả các giải pháp tạo môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em. Quan tâm chăm sóc và bảo vệ trẻ em, công tác gia đình, bệnh dang dở, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:

1.7	Triển khai hiệu quả Luật bảo hiểm xã hội (sửa đổi); xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc đóng bảo hiểm xã hội để bảo đảm quyền lợi cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm của doanh nghiệp trong việc đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
1.8	Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung, nhà ở cho người nghèo khu vực nông thôn, nhà ở xã hội cho người thụ nhập thấp khu vực đô thị và các công trình phúc lợi xã hội cho cộng đồng lao động tại các khu công nghiệp tập trung.	Vụ HCSN	Vụ NSNN, Vụ Đầu tư, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Xây dựng chủ trì
1.9	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý.	Vụ pháp chế	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tư pháp chủ trì
1.10	Thực hiện tốt các chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội. Phát triển các mô hình chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng; đổi mới công tác trợ giúp xã hội thường xuyên và đột xuất. Phát triển nghề công tác xã hội, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội cho người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, cơ sở trợ giúp xã hội tổng hợp. Phát triển đa dạng các hình thức từ thiện, nhân đạo phi Chính phủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận để chăm sóc đối tượng dựa vào cộng đồng.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao
1.11	Tổ chức chăm lo Tết Ất Mùi cho nhân dân an toàn, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, chú trọng các đối tượng chính sách.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao

1.12	Theo dõi sát tình hình thiệt hại do giúp hạt, thiệt hại do thiên tai để kịp thời đề xuất các giải pháp khắc phục hậu quả; hướng dẫn các địa phương chủ động phòng chống, khắc phục hậu quả do thiên tai; nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất.	Vụ NSNN, TCDTN N	các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao
1.13	Triển khai kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án "Đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020"; các chương trình, đề án, mô hình thí điểm hiệu quả trong công tác cai nghiện phục hồi, quản lý sau cai, hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm và hòa nhập cộng đồng cho người nghiện sau cai, người bán dâm. Nhân rộng mô hình xã, phường phòng ngừa, ngăn chặn phát sinh mới tệ nạn ma túy, mại dâm. Tổ chức thực hiện tốt việc hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán người trở về ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao
2 Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân					
2.1	Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và tăng cường y tế dự phòng, không để dịch bệnh lớn xảy ra; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với tình hình dịch bệnh, duy trì tỷ lệ tiêm chủng, xây dựng và triển khai các hoạt động phòng chống và quản lý các bệnh không lây nhiễm; tập trung chỉ đạo công tác vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện hiệu quả chương trình phòng chống bệnh lao. Nâng cao hiệu quả công tác phòng chống HIV/AIDS, tiếp tục thực hiện mục tiêu 3 giảm (người nhiễm mới, người tử vong, kỳ thị phân biệt, đối xử) trong công tác phòng chống HIV/AIDS, mở rộng điều trị bằng methadone và các loại thuốc, hình thức điều trị có hiệu quả.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:

2.2	<p>Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, các dự án bệnh viện vệ tinh, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới phục vụ công tác khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, cải thiện rõ nét việc giảm quá tải bệnh viện. Thực hiện tốt quy trình khám bệnh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh; giảm thời gian điều trị tại bệnh viện; đa dạng hóa các loại hình khám chữa bệnh; phát triển mô hình bệnh viện vệ tinh và bác sỹ gia đình. Khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập và hình thức hợp tác công - tư, tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách phát triển y tế; đẩy nhanh lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế để chuyển dần ngân sách cấp chi thường xuyên cho các bệnh viện sang hỗ trợ người dân tham gia bảo hiểm y tế theo lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân. Phát triển một số lĩnh vực y học chất lượng cao, y học mũi nhọn. Tăng cường giáo dục y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của nhân viên y tế.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
2.3	<p>Triển khai hiệu quả Luật bảo hiểm y tế (sửa đổi), chiến lược phát triển ngành được, phát triển hệ thống bệnh viện y học cổ truyền. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2015 và 2020. Ưu tiên và tập trung nguồn lực để thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc trong lĩnh vực y tế.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:
2.4	<p>Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện các giải pháp linh hoạt nhằm bảo đảm mức sinh thấp, hợp lý và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh. Xây dựng các chính sách để tận dụng giai đoạn “dân số vàng” hiện nay.</p>	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:

2.5	<p>Khẩn trương xây dựng và ban hành các danh mục thuốc đầu thầu tập trung cấp quốc gia, cấp địa phương, danh mục thuốc thực hiện đàm phán giá; phổ biến rộng rãi đến các địa phương triển khai thực hiện theo đúng lộ trình. Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam khẩn trương thực hiện đầu thầu tập trung quốc gia đối với một số thuốc sử dụng nhiều, chi phí lớn nhằm bảo đảm cung ứng đủ, kịp thời thuốc điều trị cho người bệnh với chi phí phù hợp.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>
2.6	<p>Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc nhập khẩu, sử dụng thiết bị y tế; có giải pháp chấm dứt việc sử dụng thiết bị y tế không bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn trong các cơ sở y tế; xử lý nghiêm tình trạng gian lận trong nhập khẩu trang thiết bị y tế.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>
<p>3 Phát triển văn hóa, thể thao, du lịch</p>					
3.1	<p>Triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Triển khai hiệu quả các chính sách phát triển văn học nghệ thuật. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chú trọng phát triển toàn diện con người Việt Nam. Quản lý tốt các lễ hội, hoạt động văn hóa; không sử dụng ngân sách nhà nước để tổ chức lễ hội. Phát triển thể dục thể thao cho mọi người, thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp. Tham dự và giành thành tích tốt tại SEA Games 28 và Paragames 28; tích cực chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể thao Bãi biển Châu Á lần thứ 5 năm 2016 tại Việt Nam. Tiếp tục thực hiện giao lưu quốc tế về văn hóa và thể thao</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương:</p>
3.2	<p>Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới. Phần đầu đạt mục tiêu khách du lịch đến Việt Nam năm 2015 khoảng 8,7 triệu lượt người, tăng 10,55% so với ước thực hiện năm 2014.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương:</p>

3.3	Tiếp tục huy động các nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa của dân tộc. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa và đa dạng hóa nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa tại các xã, thôn, làng gắn với xây dựng nông thôn mới	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương;
3.4	Chú trọng thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo bảo đảm tự do tín ngưỡng của nhân dân.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương;
4 Đẩy mạnh thông tin truyền thông					
4.1	Các Bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương triển khai bình thức thuế dịch vụ theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuế dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, đồng thời giảm đầu tư từ ngân sách nhà nước; đặc biệt là áp dụng trong cung cấp các dịch vụ công trực tuyến để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Cục Tin học Thống kê	Cục KHTC, các tổng cục và các đơn vị liên quan	Cả năm	Các Bộ ngành, địa phương
<p>TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN VÀ CÁC KHOA LIÊN QUAN</p> <p>TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN VÀ CÁC KHOA LIÊN QUAN</p>					

1	<p>Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Trung ương Đảng về Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020; định hướng chiến lược phát triển về khai thác khoáng sản và công nghiệp khai khoáng; về đất đai; về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi). Đẩy mạnh công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch về quản lý tài nguyên và môi trường. Rà soát quy hoạch, tăng cường quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản và điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển. Hạn chế tối đa xuất khẩu tài nguyên, khoáng sản thô.</p>	<p>Vụ HCSN Cục QLCS</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>
2	<p>Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện của doanh nghiệp trong đầu tư các dự án sử dụng nhiều năng lượng, tài nguyên. Xử lý vi phạm các dự án sử dụng lãng phí năng lượng, tài nguyên gây ô nhiễm môi trường.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>Cục TCDN, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>
3	<p>Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại khu vực nông thôn, các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất cố nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Kiên quyết xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Đẩy mạnh hợp tác vùng trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>Cục TCDN, Thanh tra Bộ, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>
4	<p>Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo khí tượng thủy văn, động đất, sóng thần, bão lũ và các dạng thiên tai khác. Nâng cao chất lượng dự báo, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương:</p>

5	Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản, bổ sung hệ thống quan trắc nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo khí tượng thủy văn, động đất, sóng thần, bão, lũ và các dạng thiên tai khác. Chú động ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan và địa phương:
6	Tăng cường công tác bảo vệ, phòng chống cháy rừng và phát triển rừng, nhất là rừng phòng hộ, rừng ngập mặn ven biển. Tiếp tục triển khai công tác giao đất, khoán rừng cho các hộ gia đình, các cộng đồng để tổ chức quản lý bảo vệ; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có khả năng đầu tư trồng rừng sản xuất thâm canh có hiệu quả; thu hút đầu tư vào trồng rừng sản xuất và chế biến lâm sản, phát triển du lịch sinh thái rừng	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì:
7	Triển khai các biện pháp tăng cường năng lực phòng chống thiên tai; theo dõi sát sao diễn biến thực tế, phối hợp chỉ đạo thực hiện kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là rét đậm rét hại ở vùng núi phía Bắc; hạn hán ở Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; tình hình lũ lụt...	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì:
8	Phối hợp với các địa phương có phương án xử lý hiệu quả tình trạng di dân tự do, bảo đảm giữ rừng, giữ đất và ổn định đời sống nhân dân	Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nông nghiệp chủ trì:
9	Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan và địa phương đẩy mạnh rà phá, khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh.	Vụ I		Cả năm	Bộ Quốc phòng chủ trì
HOÀN THIỆN HỆ THỐNG CẤP CẤP TỈNH TRONG QUẢN LÝ VÀ CHỐNG THAM NHŨNG, LẠNG BỊ VÀ CHEN QUẢN LÝ KHU VỰC NÔNG ĐỒNG					
1 Đẩy mạnh cải cách hành chính					
1.1	Tiếp tục hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, trong đó làm rõ việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước giữa Chính phủ và chính quyền cấp địa phương theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính Nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.	Vụ Pháp chế Vụ NSNN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nội vụ chủ trì

1.2	Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật về đơn giản hóa thủ tục hành chính. Rà soát, bãi bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.	Vụ Pháp chế, TCT, TCHQ, KBNN	Các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nội vụ chủ trì
1.3	Hoàn thiện thể chế công vụ, công chức; thực hiện tốt các yêu cầu về xác định vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn công chức; đổi mới hệ thống tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm qua thực thi nhiệm vụ công tác; đề bạt, bổ nhiệm bảo đảm sát thực tế, chú trọng đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng mới hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý.	Vụ TCCB	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nội vụ chủ trì
1.4	Thực hiện tốt Nghị định của Chính phủ về tinh giản biên chế. Không tăng biên chế cán bộ công chức, viên chức trong năm 2015 kể cả trường hợp thành lập các tổ chức, đơn vị và nhiệm vụ mới. Đối với số biên chế giảm do nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác,...; các đơn vị chỉ được bổ sung tối đa 50% số biên chế giảm; 50% còn lại Thủ tướng Chính phủ quyết định khi có yêu cầu nhiệm vụ mới cần bổ sung biên chế.	Vụ TCCB, Vụ HCSN	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nội vụ chủ trì
1.5	Nâng cao chất lượng thi tuyển, nặng nề công chức theo hướng nâng cao tính cạnh tranh, công khai minh bạch và công bằng, nhất là trong việc thi tuyển công chức, viên chức tại các bộ, ngành, địa phương.	Vụ TCCB	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Nội vụ chủ trì
2	Đẩy mạnh công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và giải quyết khiếu nại tố cáo				

2.1	Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ và các cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các ngành, các cơ quan, đơn vị; thực hiện các biện pháp để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân.	Thanh tra Bộ	các đơn vị liên quan	Cả năm	Thanh tra Chính phủ, Bộ Nội vụ chủ trì
VI. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG AN NINH VÀ TRẬT TỰ XÃ HỘI					
1	Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương số 28-NQ/TW về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; chủ động và có các giải pháp phù hợp bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và các hoạt động khảo sát, thăm dò dầu khí trên biển. Bảo đảm hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ trọng tâm, bảo đảm cho các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo. Tiếp tục xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc trên các địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt Đề án bảo đảm quốc phòng của các địa phương trên địa bàn chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ.	Vụ I	Vụ NSNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương
2	Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ cứu nạn.	Vụ I	Vụ NSNN, các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương

<p>3 Triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm thể trận an ninh nhân dân; Đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động; giữ vững an ninh, trật tự trên các địa bàn chiến lược, trọng yếu; bảo vệ tuyệt đối an toàn những mục tiêu và các sự kiện quan trọng của đất nước. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, tài chính, tiền tệ, an ninh thông tin và an ninh xã hội; sẵn sàng ứng phó với các mối đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu.</p>	<p>Vụ I</p>	<p>Vụ NSNN, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:</p>
<p>4 Nâng cao chất lượng công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật, kiểm chế gia tăng tội phạm, tăng tỷ lệ khám phá vụ án hình sự, nhất là tội phạm nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Nâng cao hiệu quả công tác dự báo, nắm tình hình và quản lý nhà nước về an ninh trật tự; phòng ngừa, hạn chế các vụ cháy, nổ lớn gây hậu quả nghiêm trọng.</p>	<p>Vụ I</p>	<p>Vụ NSNN, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:</p>
<p>5 Thực hiện các biện pháp đồng bộ để bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông, khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn. Tăng cường quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát trọng tải phương tiện, đẩy mạnh, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn hàng không dân dụng tại các cảng hàng không, sân bay, máy bay, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.</p>	<p>Vụ I</p>	<p>Vụ NSNN, Vụ Pháp chế các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an phối hợp với các cơ quan, địa phương:</p>
<p>6 Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an toàn giao thông, đặc biệt là khu vực nông thôn. Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các chủ thể tham gia quản lý, thực hiện dự án về công tác bảo đảm an toàn giao thông, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của lực lượng thực thi công vụ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.</p>	<p>Vụ HCSN</p>	<p>Vụ Pháp chế, Vụ I, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an phối hợp với các cơ quan, địa phương:</p>
<p>VI. CÔNG TÁC PHÒNG QUẢN, CÔNG TÁC DỰ BÁO, PHÒNG NGỪA VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN</p>				

1	<p>Tích cực triển khai các nhiệm vụ đối ngoại về hội nhập quốc tế và chương trình hành động của Chính phủ, Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Chủ động tham gia có hiệu quả các hoạt động đối ngoại đa phương, song phương, quan hệ với các nước láng giềng. Chú trọng quan hệ với các nước ASEAN, đưa hợp tác đi vào chiều sâu, hiệu quả, củng cố hơn nữa đoàn kết, đồng thuận của cộng đồng ASEAN.</p>	<p>Vụ HTQT</p>	<p>Vụ CST, TCT, TCHQ, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao</p>
2	<p>Tăng cường các hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước khi các Hiệp định thương mại tự do bắt đầu có hiệu lực và đàm phán các FTA quan trọng (TPP, RCEP, các FTA giữa Việt Nam với EU, Hàn Quốc và Liên minh Hải quan) đi vào giai đoạn cuối.</p>	<p>Vụ HTQT</p>	<p>Vụ CST, TCT, TCHQ, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao</p>
3	<p>Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai có hiệu quả các cam kết quốc tế; chủ động hội nhập kinh tế ASEAN sau năm 2015 với tầm nhìn tới 2025; tích cực tham gia đàm phán Vòng Đô-ha cũng như các hoạt động trong khuôn khổ Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), hoàn tất đàm phán và ký kết các Hiệp định thương mại tự do với Liên minh Hải quan, Hàn Quốc, Liên minh châu Âu (EU), Khu vực mậu dịch tự do châu Âu (EFTA) và Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), phù hợp với Chiến lược tham gia các FTA của Việt Nam trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi và đảm bảo lợi ích quốc gia. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, các hiệp định thương mại tự do đang đàm phán và sẽ ký kết, về gói cam kết Ba-li và về cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) để các doanh nghiệp, địa phương chủ động khai thác có hiệu quả các cơ hội phát triển kinh tế, xã hội do các FTA mang lại và giảm thiểu các tác động bất lợi.</p>	<p>Vụ HTQT</p>	<p>Vụ CST, TCT, TCHQ, các đơn vị liên quan</p>	<p>Cả năm</p>	<p>Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, các Bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao</p>
<p>MILITARY COOPERATION AND ECONOMIC COOPERATION</p>					

1	<p>Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị của Bộ Chính trị về công tác thông tin tuyên truyền. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan nhà nước phải chủ động tổ chức công tác này, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời về các cơ chế, chính sách, sự chỉ đạo điều hành của Trung ương, của cấp mình, đơn vị mình. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi về các cơ chế, chính sách, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan chủ quản và cơ quan báo chí.</p>	VPB	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:
2	<p>Xây dựng kế hoạch đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về các ngày lễ lớn, chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, tiến tới Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX.</p>	VPB	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:
3	<p>Phối hợp với Bộ Công an tăng cường các biện pháp quản lý, bảo đảm an ninh mạng, kịp thời ngăn chặn, xử lý việc lợi dụng mạng tin nhắn, internet để vi phạm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, xâm phạm bí mật, đời tư công dân, tuyên truyền các thông tin thất thiệt, bịa đặt, không có kiểm chứng ảnh hưởng xấu đến dư luận.</p>	Cục THTK	các đơn vị liên quan	Cả năm	Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương:

PHỤ LỤC 03

**DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG
CHÍNH PHỦ NĂM 2015 CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính)

ST T	Tên dự án	Thời gian	
		Thủ tướng Chính phủ	Chính phủ
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về miễn, giảm tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được giao đất ở trái thẩm quyền trước Luật Đất đai năm 2003 (bao gồm đất giao trái thẩm quyền có nguồn gốc là đất nông, lâm trường)	Tháng 1	
2	Luật Phí, lệ phí	Tháng 2	Tháng 2
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định cơ chế thanh toán bằng quỹ đất cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo hình thức xây dựng – chuyển giao	Tháng 3	
4	Báo cáo quyết toán NSNN năm 2013	Tháng 3	Tháng 3
5	Quyết định của TTgCP về tình hình thực hiện vay, trả nợ Chính phủ năm 2014 và kế hoạch vay, trả nợ của Chính phủ năm 2015	Tháng 4	
6	Báo cáo bổ sung tình hình thực hiện NSNN năm 2014, tình hình triển khai dự toán NSNN năm 2015	Tháng 4	Tháng 4
7	Phương án đảm bảo cân đối NSTW và NSDP năm 2014	Tháng 4	Tháng 4
8	Quyết định thay thế Quyết định số 180/2002/QĐ-TTg ngày 19/12/2002 về quy chế quản lý tài chính của Ngân hàng chính sách xã hội	Tháng 5	
9	Nghị định thành lập và tổ chức hoạt động của Quỹ hưu trí tự nguyện		Tháng 5
10	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước		Tháng 5
11	Nghị định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp		Tháng 5
12	Nghị định về giám sát, đánh giá hiệu quả công khai thông tin về hoạt động của doanh nghiệp		Tháng 5
13	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện NSNN 6 tháng đầu năm 2015	Tháng 6	Tháng 6
14	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (hợp nhất)		Tháng 6
15	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2016	Tháng 6	

16	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chương trình quản lý nợ trung hạn 2015-2017	Tháng 8	
17	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện NSNN năm 2015, dự toán NSNN năm 2016		Tháng
18	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 170/2006/QĐ-TTg ngày 18/7/2006 về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc của cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước	Tháng 9	
19	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế mẫu về quản lý,	Tháng 9	
20	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2007/QĐ-TTg ngày 18/7/2006 về việc quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước thuộc Bộ Ngoại giao	Tháng 9	
21	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật DTQG		Tháng 9
22	Quyết định thành lập Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam	Tháng 9	
23	Nghị định quy định chi tiết về bảo hiểm trong hoạt động đầu tư xây dựng		Tháng 9
24	Quyết định của TTGCP về chỉ tiêu giám sát nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia năm 2014	Tháng 10	
25	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán		Tháng 10
26	Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện NSNN năm 2015, dự toán NSNN và phương án phân bổ NSTW năm 2016	Tháng 10	Tháng 10
27	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc lập nguồn kinh phí và cơ chế sử dụng để hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của lực lượng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả	Tháng 10	
28	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế tài chính đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Tháng 10	
29	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán NSNN năm 2016 đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan TW khác, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Tháng 11	
30	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xử lý rủi ro của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Tháng 11	
31	Nghị định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản		Tháng 11
32	Quyết định của TTCP về việc ban hành Chương trình tổng thể về THPT, CLP của Chính phủ 5 năm (2016-2020) và năm 2016	Tháng 12	
33	Quyết định của TTGCP về cơ chế quản lý tài chính và biên chế của Tổng	Tháng 12	
34	Đề án Báo cáo Bộ Chính trị về những vấn đề nhạy cảm liên quan đến hoạt động kinh doanh casino tại Việt Nam (quy hoạch, người chơi, quy mô dự án)	Tháng 12	Tháng 12

Phụ lục 04**CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH DO
BỘ TÀI CHÍNH CHỦ TRÌ SOẠN THẢO TRONG NĂM 2015**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính)

ST T	Tên văn bản	Đơn vị chủ trì	Tiến độ
1	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23/07/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010	TCT	Tháng 1
2	Thông tư hướng dẫn về thuế TNDN thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Luật về thuế và Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Luật về thuế	TCT	Tháng 1
3	Thông tư xác định tiền thuế đất và miễn, giảm tiền thuế đất đối với công ty nông, lâm nghiệp sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông, lâm nghiệp	Cục QLCS	Tháng 1
4	Thông tư quy định về thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh	TCHQ	Tháng 1
5	Thông tư quy định thủ tục hải quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành	TCHQ	Tháng 1
6	Thông tư liên tịch BTC, BNN&PTNT, BYT, BTNMT về thực hiện cơ chế một cửa quốc gia.	TCHQ	Tháng 1
7	Thông tư thay thế Thông tư 205/2010/TT-BTC và Thông tư 29/2014/TT-BTC.	TCHQ	Tháng 1
8	Thông tư thay thế Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 quy định thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu.	TCHQ	Tháng 1
9	Thông tư sửa đổi Thông tư 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 hướng dẫn phân loại, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	TCHQ	Tháng 1
10	Thông tư quy định áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý hải quan.	TCHQ	Tháng 1
11	Thông tư ban hành Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu	TCHQ	Tháng 1
12	Thông tư phê chuẩn định kinh doanh thương mại cá tra.	Vụ CST	Tháng 2
13	Thông tư quy định thu phí, lệ phí trong lĩnh vực quản lý hành nghề công chứng	Vụ CST	Tháng 2
14	Thông tư quy định về đại lý giám sát hải quan thực hiện Hiệp định vận tải Việt Trung	TCHQ	Tháng 2
15	Thông tư hướng dẫn thủ tục hải quan đối với xe gắn máy, ô tô nhập khẩu phi mậu dịch	TCHQ	Tháng 2

16	Thông tư sửa đổi Thông tư 99/2010/TT-BTC về thủ tục hải quan đối với hàng bưu chính.	TCHQ	Tháng 2
17	Thông tư quy định về đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	TCHQ	Tháng 2
18	Thông tư quy định về kiểm tra, giám sát, kiểm soát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu quyền bảo-vệ quyền sở hữu trí-tuệ và công tác chống hàng giả trong lĩnh vực hải quan	TCHQ	Tháng 2
19	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 162/2012/TT-BTC ngày 03/10/2012 của BTC quy định việc tạm ứng vốn kho bạc nhà nước	KBNN	Tháng 3
20	Thông tư ban hành các tiêu chuẩn thẩm định giá thay thế cho Tiêu chuẩn thẩm định giá số 07, 08, 09 tại Quyết định số 129/2008/QĐ-BTC	Cục QLGS	Tháng 3
21	Thông tư hướng dẫn chế độ kế toán thuế nội địa	TCT	Tháng 3
22	Thông tư thay thế Quyết định 87/2007/QĐ-BTC ban hành Quy chế đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán và Thông tư 43/2010/TT-BTC sửa đổi bổ sung Quyết định 87/2007/QĐ-BTC	UBCKNN	Tháng 3
23	Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định của TTgCP sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước.	Cục QLCS	Tháng 3
24	Thông tư quy định về mua, bán hàng dự trữ quốc gia.	TCDTN	Tháng 3
25	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính-Bộ KH&CN hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKH&CN.	Vụ HCSN	Tháng 3
26	Thông tư thay thế Thông tư số 188/2011/TT-BTC ngày 30/5/2011 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo từ NSNN thực hiện 03 văn kiện biên giới VN-TQ.	Vụ HCSN	Tháng 3
27	TT hướng dẫn quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí NSNN hỗ trợ đối với các tổ chức do Bộ Ngoại giao giao hoặc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý người lao động VN làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài.	Vụ HCSN	Tháng 3
28	Thông tư hướng dẫn thực hiện chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị- tổ chức chính trị- xã hội, các đoàn thể.	Vụ HCSN	Tháng 3

29	Thông tư hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội Cựu Chiến binh trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp.	Vụ HCSN	Tháng 3
30	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ KHCN hướng dẫn thủ tục thông quan hàng hóa nhập khẩu phải kiểm tra nhà nước về chất lượng trước khi thông quan.	TCHQ	Tháng 3
31	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ KHCN hướng dẫn cơ chế phối hợp và xử lý trong việc kiểm tra, phát hiện chất phóng xạ tại các cửa khẩu.	TCHQ	Tháng 3
32	Thông tư hướng dẫn thu thập, khai thác và sử dụng thông tin về giá hàng hóa dịch vụ và tài sản.	Cục QLГ	Tháng 4
33	Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 171/2010/TTLT-BTC-BNNPNT ngày 1/11/2010 hướng dẫn về phương pháp điều tra, khảo sát, xác định chi phí sản xuất, tính giá thành sản xuất lúa các vụ sản xuất trong năm.	Cục QLГ	Tháng 4
34	Thông tư quy định quy chế kiểm tra và xử lý văn bản của Bộ Tài chính.	Vụ PC	Tháng 4
35	Thông tư quy định định mức nhập - xuất.	TCDTN	Tháng 4
36	Thông tư hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí nhà hỗ tương.	HCSN	Tháng 4
37	Thông tư hướng dẫn thực hiện đề án giải báo chí QG theo QĐ sửa đổi QĐ 369/QĐ-TTg ngày 29/3/2007 của TTCP.	Vụ HCSN	Tháng 4
38	Thông tư ban hành mẫu tờ khai hải quan đối với tờ khai hàng hóa xuất nhập khẩu, hành khách xuất nhập cảnh.	TCHQ	Tháng 4
39	Thông tư quy định phí dự thi, dự tuyển.	Vụ CST	Tháng 4
40	Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh đường hàng không quốc tế (thay thế Thông tư 100/2010/TT-BTC).	TCHQ	Tháng 4
41	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ GTVT về phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa vận chuyển hàng không.	TCHQ	Tháng 4
42	Thông tư hướng dẫn một số nội dung về hoàn thuế GTGT.	TCT	Tháng 5
43	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 150/2013/TT-BTC của	TCT	Tháng 5
44	Thông tư thay thế Thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 5/4/2012 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.	UBCKN N	Tháng 5
45	Thông tư thay thế Quyết định 108/2008/QĐ-BTC về Quy chế tổ chức và quản lý giao dịch chứng khoán công ty đại chúng chưa niêm yết tại SGĐCK Hà Nội	UBCKN N	Tháng 5
46	Thông tư thay thế Thông tư số 148/2010/TT-BTC về phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực xổ số, bảo hiểm, chứng khoán.	Vụ TCNH	Tháng 5
47	Thông tư liên tịch hướng dẫn về thẩm định bảng giá đất và giá đất cụ thể của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất.	Cục QLГ	Tháng 5
48	Thông tư quy định định mức bảo quản bảo quản hàng DTQG do TCDTNN quản lý.	TCDTN N	Tháng 5

49	TTLT hướng dẫn chế độ quản lý cấp phát trang phục của thanh tra viên cán bộ của các cơ quan thanh tra nhà nước thay thế TT số 150/2007/TTLT-BTC-TTCTP.	Vụ HCSN	Tháng 5
50	Thông tư liên tịch BTC-BTTTT-BGD&ĐT quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án 99 về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh thông tin đến năm 2020.	Vụ HCSN	Tháng 5
51	Thông tư thay thế Thông tư 209/2013/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với VAMC.	Vụ TCNH	Tháng 6
52	Thông tư hướng dẫn Nghị định về kinh doanh đặt cược.	Vụ TCNH	Tháng 6
53	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 115/2013/TT-BTC ngày 20/8/2013 về hướng dẫn triển khai bảo hiểm hưu trí và Quỹ bảo hiểm hưu trí.	Cục QLBH	Tháng 6
54	Thông tư ban hành định mức xây xát thóc dự trữ quốc gia thành gạo.	TCDTN N	Tháng 6
55	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2013/TT-BTC ngày 01/4/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 180/2010/TT-BTC ngày 10/11/2010 hướng dẫn về giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.	TCT	Tháng 6
56	Thông tư quy định về thủ tục thu nộp thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt và các khoản thu khác vào ngân sách nhà nước.	TCT	Tháng 6
57	Thông tư sửa đổi Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30/11/2012 hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán.	UBCKN N	Tháng 6
58	Thông tư sửa đổi Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 hướng dẫn quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.	UBCKN N	Tháng 6
59	Thông tư hướng dẫn chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu.	Vụ-ĐT	Tháng 6
60	Thông tư hướng dẫn Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg.	Cục QLCS	Tháng 6
61	Thông tư hướng dẫn lập dự toán và cơ chế quản lý tài chính cho các nhiệm vụ tư vấn, phân biện và giám định xã hội của hệ thống Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật VN.	Vụ HCSN	Tháng 6
62	Thông tư hướng dẫn lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước chi cho hoạt động trung cầu giám định, định giá, triệu tập người làm chứng, người phiên dịch của cơ quan tiến hành tố tụng.	Vụ HCSN	Tháng 6
63	Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ cho tổ chức được Bộ Ngoại giao giao hoặc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài.	Vụ HCSN	Tháng 6

64	Thông tư liên tịch BTC-BTN và MT hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường (thay thế TILT số 45/2010/TILT-BTC-BTNMT ngày 30/3/20110 của Bộ Tài chính - Bộ TN và MT hướng dẫn quản lý KP sự nghiệp môi trường).	Vụ HCSN	Tháng 6
65	Thông tư LT Bộ Tài chính - Bộ TN và MT hướng dẫn lập dự toán, quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên và môi trường.	Vụ HCSN	Tháng 6
66	Thông tư liên tịch thay thế TILT số 93/2006/TILT-BTC-BKHCN hướng dẫn chế độ khoán kinh phí của đề tài, dự án KHCN sử dụng NSNN.	Vụ HCSN	Tháng 6
67	Thông tư phí, lệ phí hoạt động hóa chất.	Vụ CST	Tháng 6
68	Thông tư sửa đổi Thông tư liên tịch số 84/2013/TILT-BTC-BCT-BGTVT ngày 25/6/2013 giữa các Bộ Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2011/QĐ-TTg ngày 31/8/2011 về việc thí điểm cơ chế một cửa quốc gia	TCHQ	Tháng 6
69	Thông tư hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2016.	Vụ NSNN	Tháng 6
70	Thông tư quy định phương pháp tính, phương pháp thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển.	Cục QLCS	Tháng 7
71	Thông tư ban hành định mức bảo quản giống lúa, ngô dự trữ quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.	TCDTN N	Tháng 7
72	Thông tư thay thế Thông tư 52/2012/TT-BTC hướng dẫn công bố thông tin trên TTCK.	UBCKN N	Tháng 7
73	Thông tư hướng dẫn việc quản lý, khai thác phần mềm tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung.	Cục QLCS	Tháng 7
74	Thông tư hướng dẫn Quy chế hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế xã, phường, thị trấn (Thay thế Quyết định số 68/2007/QĐ-BTC ngày 1/8/2007 của Bộ trưởng BTC).	TCT	Tháng 7
75	Thông tư hướng dẫn Nghị định của Chính phủ về chế độ tiền lương, chế độ trang phục đối với cán bộ, công chức, viên chức Kiểm toán NN và chế độ ưu tiên đối với kiểm toán viên nhà nước.	Vụ HCSN	Tháng 7
76	Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân (thay thế Thông tư số 44/2008/TT-BTC).	Vụ HCSN	Tháng 7
77	Thông tư của Bộ tài chính hướng dẫn Nghị định quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.	Vụ HCSN	Tháng 7

78	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên môi trường hướng dẫn hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ của người sử dụng đất khi thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.	Cục QLCS	Tháng 8
79	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 113/2008/TT-BTC ngày 27/11/2008 của BTC về việc hướng dẫn quản lý và kiểm soát cam kết chi NSNN qua KBNN.	KBNN	Tháng 8
80	Thông tư hướng dẫn kế toán áp dụng cho quỹ hoán đổi danh mục.	Vụ CĐKT	Tháng 8
81	Thông tư hướng dẫn phát hành và giao dịch sản phẩm Covered Warrant niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán.	UBCKN N	Tháng 8
82	Thông tư sửa đổi Quyết định số 15/2008/QĐ-BTC ngày 27/3/2008 và Thông tư số 147/2012/TT-BTC ngày 10/9/2012 về việc ban hành quy chế hành nghề chứng khoán.	UBCKN N	Tháng 8
83	Thông tư liên tịch quy định chế độ quản lý tài chính Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến 2020.	Vụ HCSN	Tháng 8
84	Thông tư liên tịch quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí khen thưởng thành tích trong việc tố cáo; trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng về phòng, chống tham nhũng.	Vụ HCSN	Tháng 8
85	Thông tư liên tịch của Bộ Tài chính - Bộ Văn hóa-TT và DL hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí NSNN chi thực hiện công tác gia đình.	Vụ HCSN	Tháng 8
86	Thông tư thay thế Thông tư số 150/2011/TT-BTC hướng dẫn hoán đổi trái phiếu Chính phủ.	Vụ TCNH	Tháng 8
87	Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định thay thế Nghị định 75/2011/NĐ-CP.	Vụ TCNH	Tháng 8
88	Thông tư phí lưỡng, lịch đối với sông Sài Gòn.	Vụ CSF	Tháng 9
89	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 quy định chế độ kiểm soát, thanh-toán các khoản chi NSNN qua KBNN.	KBNN	Tháng 9
90	Thông tư hướng dẫn cơ chế tài chính đối với Quỹ bảo vệ môi trường.	Vụ TCNH	Tháng 9
91	Thông tư ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá thay thế Tiêu	Cục	Tháng 9
92	Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xuồng cứu nạn dự trữ quốc gia (Thay thế quy chuẩn 08:2010/BTC).	TCDFN N	Tháng 9
93	Thông tư thay thế Thông tư 74/2011/TT-BTC hướng dẫn về giao dịch chứng khoán.	UBCKN N	Tháng 9
94	Thông tư hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.	Cục QLCS	Tháng 9
95	Thông tư hướng dẫn Quyết định số 69/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 về quản lý, sử dụng số tiền thu được tự sắp xếp lại, xử lý nhà đất tại các đơn vị thuộc BQP.	Cục QLCS	Tháng 9

96	Thông tư quy định chế độ thanh toán tiền nghỉ phép hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng làm việc trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp (thay thế TT số 141/2011/TT-BTC và TT số 57/2014/TT-BTC).	Vụ HCSN	Tháng 9
97	Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với xăng dầu xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu; nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất và pha chế xăng dầu; nguyên liệu nhập khẩu để gia công xuất khẩu xăng dầu (thay thế Thông tư 139/2013/TT-BTC).	TCHQ	Tháng 9
98	Thông tư hướng dẫn kế toán áp dụng cho quỹ đầu tư phát triển địa phương.	Vụ CĐKT	Tháng 10
99	Thông tư sửa đổi Thông tư số 166 / 2011 / TT-BTC ngày 17/11/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng chi phí chuẩn bị dự án và kinh phí hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình quản lý các dự án; một số chỉ tiêu tài chính của hợp đồng dự án; điều kiện và phương thức thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao; quyết toán giá trị công trình dự án thực hiện theo hình thức hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao, Xây dựng - Chuyển giao - Kinh doanh, Xây dựng - Chuyển giao.	Vụ ĐT	Tháng 10
100	Thông tư liên tịch của BTC và BCA hướng dẫn Nghị định 104/2007/NĐ-CP về dịch vụ kinh doanh đòi nợ.	Vụ TCNH	Tháng 10
101	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với xưởng cao tốc dự trữ quốc gia - Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 10
102	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy thùy dự trữ quốc gia - Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 10
103	Thông tư hướng dẫn Nghị định quy định Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Tiêu thụ đặc biệt.	TCT	Tháng 10
104	Thông tư hướng dẫn Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 3/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.	Cục QLCS	Tháng 10
105	Thông tư quy định về kiểm soát chất lượng hoạt động thẩm định giá.	Cục QLG	Tháng 10
106	Thông tư phí, lệ phí liên quan đến thẩm định, đánh giá, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm mật mã dân sự.	Vụ CST	Tháng 11
107	Thông tư phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.	Vụ CST	Tháng 11
108	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với dây leo thành phố - Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 11
109	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với khí tài lặn Divex Shadow Excursion- Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 11

110	Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.	TCT	Tháng 11
111	Thông tư sửa đổi Thông tư số 56/2008/TT-BTC ngày 23/6/2008 của BTC về việc hướng dẫn kê khai, nộp và quyết toán các khoản thu của Nhà nước quy định tại điều 18 Quy chế quản lý tài chính của Công ty mẹ, Tập đoàn Dầu khí VN ban hành kèm theo Nghị định số 142/2007/NĐ-CP ngày 5/9/2007 của Chính phủ.	TCT	Tháng 11
112	Thông tư ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi để thực hiện cam kết WTO năm 2015.	Vụ CST	Tháng-11
113	Thông tư về phí quyền hoạt động viễn thông.	Vụ-CST	Tháng 12
114	Thông tư thay thế Thông tư 186/2013/TT-BTC về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí, giá, hóa đơn.	Vụ-CST	Tháng 12
115	Thông tư sửa đổi Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 quy định về quản lý sử dụng khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của Chủ đầu tư, BQL dự án sử dụng nguồn vốn NSNN và vốn TPCP.	Vụ ĐT	Tháng 12
116	Thông tư ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá doanh nghiệp.	Cục QLG	Tháng 12
117	Thông tư hướng dẫn cơ chế hình thành, quản lý và sử dụng Quỹ bình ổn giá điện.	Cục QLG	Tháng 12
118	Thông tư hướng dẫn triển khai bảo hiểm vi mô.	Cục QLBH	Tháng 12
119	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ống nhôm nhòm đêm NL 92 - Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 12
120	Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với Buồng tăng áp NHC-205 - Bộ Quốc phòng.	TCDTN N	Tháng 12
121	Thông tư hướng dẫn hoạt động trên thị trường chứng khoán phái sinh.	UBCKN N	Tháng 12
122	Thông tư hướng dẫn mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung.	Cục QLCS	Tháng 12
123	Thông tư thay thế Thông tư số 168/2011/TT-BTC ngày 21/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thống kê nhà nước về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	FCHQ	Tháng 12
124	Thông tư Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quản lý tài chính đối với Bảo hiểm xã hội Việt Nam.	Vụ HCSN	Tháng 12
125	Thông tư hướng dẫn cơ chế tài chính đặc thù của Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan.	Vụ HCSN	Tháng 12
126	Thông tư hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.	Vụ NSNN	Tháng 12

Phụ lục 05**DANH MỤC NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYỀN***(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-BTC ngày 05/01/2015 của Bộ Tài chính)*

TT	Tên đơn vị và nhiệm vụ thường xuyên	Tiến độ hoàn thành
I	VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
1	Xây dựng cơ chế, chính sách:	Hàng tháng
2	Điều hành NSNN năm 2015:	Hàng tháng
4	Công tác quyết toán NSNN	Hàng tháng
5	Đẩy mạnh công tác phân tích	Hàng tháng
6	Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra thực tế tại một số Bộ, cơ quan TW và địa phương	Hàng tháng
II	VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ	
1	Trình Bộ ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 04 Tổng cục (thuế, hải quan, dự trữ, chứng khoán).	Sau khi có ý kiến thẩm định của BNV và Bộ Tư pháp
2	Rà soát, dự thảo trình Bộ các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Vụ, Cục và tương đương thuộc Tổng cục và các Cục thuộc Tổng cục tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Sau khi TTCP ban hành Quyết định CN, NV của các Tổng cục thuộc Bộ
3	Tiếp tục phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Chính phủ hoàn thiện theo quy trình về việc chuyển đổi mô hình Trường Đại học Tài chính - Marketing từ Bán công sang công lập.	Quý I,II
4	Trình Ban Cán sự đảng Bộ Tài chính dự thảo Đề án tổ chức lại 02 Trường thuộc Bộ (Đại học Tài chính - Marketing và Cao đẳng Tài chính - Hải quan) theo chỉ đạo của Ban Cán sự.	Quý I,II
5	Xây dựng đề Bộ Nội vụ ban hành Thông tư quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ (thay thế Thông tư số 09/2010/TT-BNV ngày 11/09/2010 của Bộ Nội vụ).	Quý III
6	Tiếp tục hoàn thiện Đề án vị trí việc làm tại các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư 05/2013/TT-BNV và Thông tư 41/2012/TT-BNV.	Quý II

7	Xây dựng các văn bản về quy chế, quy trình quản lý cán bộ (quy hoạch, bổ nhiệm lãnh đạo các cấp) cho phù hợp với quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính.	Quý I,II
8	Phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức kỳ thi nâng ngạch chuyên ngành Hải quan, Thuế năm 2013; tổ chức kỳ thi nâng ngạch lên Kế toán viên, Kế toán viên chính năm 2014;	Quý I,III
9	Xây dựng, trình Bộ ban hành Quyết định quy định về sử dụng ngạch đối với công chức ngành Tài chính (thay thế Quyết định số 51/1999/QĐ-BTC ngày 14/5/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).	Quý III
10	Trình Bộ sửa đổi, hoàn chỉnh Quy chế hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn để phù hợp với quy định mới về thi đua khen thưởng.	Quý II
11	Trình Bộ ban hành: 03 tài liệu bồi dưỡng ngạch chuyên ngành dự trữ; Danh mục chuyên đề, tài liệu cập nhật kiến thức Kinh tế - Tài chính 2014; Chương trình, tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ tổ chức cán bộ; Chương trình, tài liệu kỹ năng thẩm định dự án và các chương trình tài liệu khác.	Quý I, II
12	Tổ chức triển khai thực hiện công tác nhân sự theo Kế hoạch năm 2015, nân sự thay thế cán bộ nghỉ hưu, công tác bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các cấp thuộc diện BCS và Bộ trưởng quản lý theo Kế hoạch năm 2015 đã được Bộ phê duyệt.	Các quý
13	Giúp Ban Cán sự đảng triển khai các công việc có liên quan đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ của ngành tài chính.	Các quý
14	Tổ chức triển khai thực hiện công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Bộ Tài chính theo Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 10/10/2014 của BCS và Kế hoạch năm 2015 đã được bộ phê duyệt.	Quý I
15	Tiếp tục triển khai, thực hiện các công việc liên quan đến công tác Tổ chức kỷ niệm 70 năm ngành thành lập ngành Tài chính. Tiếp tục triển khai, thực hiện các công việc liên quan đến công tác Tổ chức kỷ niệm 70 năm ngành thành lập ngành Tài chính.	
16	Xây dựng Kế hoạch ĐTBĐ cán bộ, công chức, viên chức ngành tài chính năm 2016.	Quý IV
17	Tổ chức các đoàn kiểm tra công tác TCCB theo kế hoạch năm 2015 được Bộ phê duyệt.	Các quý
18	Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm về công tác Tổ chức cán bộ ngành Tài chính giai đoạn 2010-2015.	Quý III
III	VỤ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG	
1	Triển khai Dự án Quỹ đầu tư phát triển địa phương	Hàng tháng

2	Chuẩn bị Báo cáo thị trường vốn, Báo cáo Hội đồng Chính sách tiền tệ quốc gia	Hàng tháng
3	Điều hành lãi suất phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	Hàng tháng
4	Báo cáo đánh giá thành viên đầu thầu trái phiếu Chính phủ	Tháng 12/2015
5	Báo cáo đánh giá tổ chức tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa	Tháng 12/2015
6	Phối hợp với Công ty XSĐTVN trong việc lựa chọn đối tác BCC + Hợp đồng BCC + triển khai dự án	Triển khai theo tiến độ của dự án
7	Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng theo Nghị định 86/2013/NĐ-CP	Triển khai theo tiến độ hồ sơ gửi đến
8	Giám sát hoạt động thị trường xổ số từng khu vực và chung toàn quốc; Kiểm tra, giám sát trực tiếp tại một số Công ty XSĐT; Kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng	Hàng quý
9	Kiểm tra in đúc và tiêu hủy tiền	Quý III/2015
10	Kiểm tra Dự trữ ngoại hối Nhà nước	Quý IV/2015
11	Quản lý giám sát tài chính đối với 02 ngân hàng: NHPTVN và NHCSXH	Hàng tháng
12	Triển khai các công việc liên quan đến xử lý nợ xấu của 02 Ngân hàng chính sách	Hàng tháng
13	Phối hợp với đoàn kiểm tra liên ngành về tín dụng học sinh, sinh viên; xử lý nợ	Hàng tháng
14	Hợp Hội đồng quản trị của 02 ngân hàng chính sách	Hàng tháng
IV VỤ PHÁP CHẾ		
1	Tổ chức, triển khai toàn diện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 1133/QĐ-BTC ngày 27/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Pháp chế, nhất là các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng và đôn đốc thực hiện chương trình pháp luật; nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính; nhiệm vụ kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật tài chính.	Hàng tháng
2	Tổ chức thực hiện pháp điển văn bản QPPL tài chính	Hàng tháng
3	Tổ chức thực hiện hợp nhất văn bản	Hàng tháng

4	Triển khai, thực hiện hệ thống tài liệu tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2008 tại các đơn vị của Bộ Tài chính theo Quyết định công bố Hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001 - 2008 của Bộ Tài chính	Hàng tháng
V	VỤ TÀI CHÍNH HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP	
1	Tiếp tục rà soát, nghiên cứu đề tham mưu với Bộ, các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách mới	Hàng tháng
2	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ Tài chính ngân sách năm 2015 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ	Hàng tháng
3	Hoàn tất công tác thẩm định quyết toán ngân sách năm 2013 và thẩm định quyết toán ngân sách năm 2014 của các Bộ ngành	Hàng tháng
4	Tăng cường công tác kiểm tra tình hình thực hiện cơ chế chính sách đã ban hành	Hàng tháng
5	Chuẩn bị tài liệu phục vụ các kỳ họp của Quốc hội khóa XIII	Hàng tháng
VI	VỤ I	
1	Thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của ngành Tài chính đã đề ra trong năm 2015 thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ của đơn vị.	Hàng tháng
2	Tập trung cho công tác xây dựng thể chế, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế kịp thời các văn bản không còn phù hợp thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ của đơn vị	Hàng tháng
3	Thực hiện tốt chế độ bảo mật nhà nước, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết Trung ương 3 và Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020. Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đẩy mạnh công tác, kiểm tra tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật, kỷ cương, kỷ luật của ngành thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ của đơn vị.	Hàng tháng
4	tiếp tục cải cách hành chính, hiện đại hoá và nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý tài chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ của đơn vị.	Hàng tháng
VII	VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ	
1	Tiếp tục triển khai các công việc liên quan đến xây dựng phương án đàm phán, thực hiện các cam kết trong các FTAs và giải trình chính sách	Hàng tháng

2	<p>Về lĩnh vực Hợp tác tài chính khu vực:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tích cực vào các sáng kiến hợp tác của ASEAN và ASEAN+3, đặc biệt là hoạt động của quỹ CGIF và quỹ AIF nhằm tăng cường kết nối giữa các quỹ này với các doanh nghiệp trong nước, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc khai thác hiệu quả hỗ trợ của các quỹ này trong thu hút nguồn lực tài chính. - Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị cho việc thành lập Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC 2015), chủ động và tham gia tích cực các đề xuất hợp tác AEC trong giai đoạn sau 2015. - Phối hợp với NHNN và các cơ quan liên quan trong việc đàm phán thành lập AIIIB, đảm bảo lợi ích quốc gia khi tham gia vào tổ chức này. - Tiếp tục khai thác và mở rộng hoạt động hợp tác với UNESCAP, trước mắt là tham gia tích cực và có trách nhiệm vào Nhóm công tác về Hợp tác tài chính của ESCAP. - Chủ động xây dựng kế hoạch và chuẩn bị về nội dung và hậu cần cho việc chủ trì APEC năm 2017. 	Hàng tháng
3	Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản lý chương trình dự án	Hàng tháng
4	Triển khai các nhiệm vụ về công tác đối ngoại và các chương trình hợp tác song phương	Hàng tháng
5	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin đối ngoại	Hàng tháng
VIII	VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ	
	Triển khai các công việc xây dựng chính sách chế độ theo như đăng ký tại Phụ lục 01,02 và các việc theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị	Hàng tháng
IX	VỤ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	
1	Tiếp tục triển khai Đề án cập nhật và hoàn thiện các chuẩn mực kế toán Việt Nam đã ban hành phù hợp với thông lệ quốc tế và tình hình kinh tế Việt Nam	Hàng tháng
2	Tiếp tục triển khai Đề án nghiên cứu áp dụng CMKT công tại Việt Nam	Hàng tháng
3	Tổ chức, triển khai các công việc liên quan kiểm tra thực thi pháp luật kế toán, kiểm toán; Quản lý, giám sát hoạt động kế toán, kiểm toán trong nền KTQD	Hàng tháng
4	Phối hợp với Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (VAA), Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) thực hiện kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán tại các công ty kế toán, kiểm toán; Sinh hoạt CLB kế toán trưởng toàn quốc	Hàng tháng

5	Tổ chức kỳ thi kiểm toán viên và kế toán viên hành nghề năm 2015	Hàng tháng
6	Kiểm tra Doanh nghiệp trong việc thực hiện Luật Kế toán, Chuẩn mực kế toán, CĐKT doanh nghiệp	Hàng tháng
7	Hướng dẫn và giám sát Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam trong việc đăng ký và quản lý hành nghề kế toán	Hàng tháng
8	Tham gia đàm phán khối ASEAN về thừa nhận lẫn nhau; Phối hợp với Bộ Tài chính Lào tổ chức các Đoàn công tác trao đổi kinh nghiệm, đào tạo, tập huấn kế toán, kiểm toán tại Lào và Việt Nam	Hàng tháng
9	Trả lời các vướng mắc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán cho các doanh nghiệp, các đơn vị, Bộ, ngành, địa phương tham gia ý kiến các văn bản hướng dẫn cơ chế tài chính và các công việc có liên quan khác của các đơn vị trong Bộ	Hàng tháng
X	VỤ ĐẦU TƯ	
1	<p>Về công tác quản lý, điều hành vốn đầu tư năm 2015:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2014: Giải quyết dứt điểm, sớm những vấn đề tồn tại, kéo dài ngay trong những tháng đầu năm. - Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, bảo đảm đúng mục đích, hiệu quả và theo đúng quy định. - Thực hiện điều hành ngân sách theo tinh thần Nghị quyết số 78/2014/QH13 ngày 10/11/2014 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết số 79/2014/QH13 ngày 14/11/2014 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2015; Quyết định số 2138/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 - Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2015 theo các quy định tại Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 5/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020. - Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, nắm bắt tình hình thực tế của các đơn vị trong việc quản lý, giải ngân vốn đầu tư; phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc. - Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 5 năm 2016-2020. 	Cả năm

2	<p>Về công tác thẩm tra, thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn các dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn. - Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án đầu tư, chăm định quy hoạch ngành, lĩnh vực phát triển. 	Cả năm
3	<p>Về công tác quyết toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước. - Hoàn thành công tác quyết toán các hạng mục còn lại dự án đường Hồ Chí Minh giai đoạn 1. - Tổng hợp quyết toán vốn Ngân sách nhà nước năm 2013 của các Bộ, ngành Trung ương; tổng hợp báo cáo Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán Ngân sách nhà nước năm 2013 tại Bộ Tài chính. 	Cả năm
XI	CỤC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH	
1	<p>Triển khai các công việc theo chức năng nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý tài chính - Quản lý đầu tư xây dựng - Quản lý tài sản nhà nước - Thẩm định đấu thầu - Kiểm tra kiểm toán nội bộ 	Hàng tháng
XII	VỤ THI ĐUA-KHEN THƯỞNG	
1	<p>Tham mưu giúp Bộ triển khai thực hiện tổ chức phát động phong trào thi đua trong toàn ngành nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Tài chính-Ngân sách được Nhà nước giao ngay từ những ngày đầu năm 2015.</p>	Hàng tháng
2	<p>Tập trung nghiên cứu, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, đề xuất ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện trong ngành phù hợp.</p>	Hàng tháng
3	<p>Thực hiện nghiêm túc sự phân công của Bộ và chỉ đạo của Ban chỉ đạo; phối hợp tốt nhiệm vụ với các Tiểu ban, triển khai thực hiện thành công công tác tổ chức Đại hội thi đua yêu nước toàn ngành lần thứ IV và Kỷ niệm 70 năm thành lập Ngành Tài chính vào tháng 8/2015.</p>	Hàng tháng

4	Thực hiện tốt công tác khen thưởng cho toàn ngành đảm bảo về thời gian và đúng theo quy định mới của Luật và các văn bản hướng dẫn Luật, phục vụ kịp thời cho Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp, Đại hội Thi đua yêu nước toàn ngành, Kỷ niệm 70 năm ngày thành lập ngành cũng như các ngày Kỷ niệm của các đơn vị.	Hàng tháng
5	Xây dựng chương trình, kế hoạch tập huấn chuyên sâu về TĐKT sau 1 năm triển khai thực hiện các quy định mới về TĐKT.	Hàng tháng
6	Triển khai trình Bộ duyệt, thực hiện Kế hoạch về kiểm tra, tự kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị trong toàn ngành nằm trên địa bàn các tỉnh theo kế hoạch định kỳ hàng năm.	Hàng tháng
7	Tiếp tục phối hợp với Cục tin học hoàn thiện phần mềm TĐKT trong toàn ngành.	Hàng tháng
8	Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng khác liên quan đến xây dựng cơ quan đơn vị, xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, toàn diện.	Hàng tháng
XIII TỔNG CỤC THUẾ		
1	Thực hiện tốt nhiệm vụ thu NSNN năm 2015, đảm bảo vượt tối thiểu 8-10% dự toán pháp lệnh đã được Quốc hội, Chính phủ giao cho cơ quan thuế quản lý	Cả năm
2	Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu nhằm tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn và vững chắc hơn năm 2014	Cả năm
3	Rà soát để tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tháo gỡ những khó khăn, khắc phục những hạn chế, rào cản làm ảnh hưởng đến quá trình phát triển của doanh nghiệp, từ đó góp phần đẩy mạnh hội nhập và nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh và tăng cường thu hút đầu tư, tạo đà kích thích tăng trưởng kinh tế	Cả năm
4	Tổ chức triển khai thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành trong năm 2014, để đưa chính sách vào cuộc sống, đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn về cải cách thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp	Cả năm
5	Đẩy mạnh tiến trình cải cách hiện đại hoá công tác thuế theo đúng lộ trình đã được Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt	Cả năm

6	Tăng cường kỷ luật kỷ cương nội ngành, thực hiện tốt chương trình phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan thuế các cấp	Cả năm
XIV	TỔNG CỤC HẢI QUAN	
1	Tiếp tục cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan, tạo thuận lợi cho các hoạt động xuất nhập khẩu	Cả năm
2	Phân đấu hoàn thành kế hoạch thu ngân sách năm 2015 do Quốc hội giao, quyết tâm đạt chỉ tiêu phân đấu do Bộ Tài chính giao	Cả năm
3	Tăng cường công tác kiểm tra sau thông quan nhằm thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, chống thất thu	Cả năm
4	Nâng cao năng lực công tác phân tích phân loại hàng hóa XNK	Cả năm
5	Tăng cường công tác kiểm soát hải quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại	Cả năm
XV	TỔNG CỤC DƯ TRỮ NHÀ NƯỚC	
1	Tập trung chỉ đạo các đơn vị hoàn thành kế hoạch nhập, xuất lương thực, muối ăn, vật tư thiết bị thuộc kế hoạch năm 2015	Hàng tháng
2	Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, tập huấn nội dung Luật DTQG, Nghị định số 94/2013/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thuộc lĩnh vực DTQG	Hàng tháng
3	Nghiên cứu xây dựng cơ chế quản lý tài chính của Tổng cục DTNN; hoàn thiện đề án trang bị phương tiện vận chuyển chuyên dùng thực hiện trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục DTNN	Hàng tháng
4	Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý chất lượng hàng hóa do Tổng cục DTNN quản lý thông qua thanh tra, kiểm tra hàng hóa ngay từ khi nhập kho; giám sát chất lượng hàng hóa nhằm nắm bắt kịp thời diễn biến chất lượng hàng hóa từ khi nhập đến khi xuất. Có biện pháp khắc phục kịp thời các sự cố trong bảo quản để giữ gìn ổn định chất lượng hàng hóa	Hàng tháng
5	Hoàn thiện và ban hành Quy trình thanh tra và xử lý sau thanh tra chuyên ngành về DTQG; Quy chế kiểm tra, kiểm toán nội bộ tại Tổng cục DTNN; triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ năm 2015 theo phê duyệt của Bộ Tài chính	Hàng tháng
XVI	KHO BẠC NHÀ NƯỚC	
1	Tập trung nguồn lực thực hiện Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2020 đảm bảo đúng yêu cầu, kế hoạch	Cả năm
2	Xây dựng kế hoạch 05 năm giai đoạn 2016 – 2020 của hệ thống KBNN	Cả năm
3	Tổ chức quản lý quỹ NSNN đảm bảo chặt chẽ, an toàn gắn với việc thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí	Cả năm

4	Tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ huy động vốn cho NSNN và cho đầu tư phát triển	Cả năm
5	Tổ chức tốt công tác kế toán, thanh toán đảm bảo an toàn, cung cấp thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác	Cả năm
6	Đảm bảo an ninh, an toàn tiền và tài sản Nhà nước giao cho KBNN quản lý	Cả năm
7	Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, hoàn thiện tổ chức bộ máy, đào tạo phát triển nguồn nhân lực	Cả năm
8	Tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản và XDCB nội ngành tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định, phục vụ tốt nhiệm vụ chuyên môn, chính trị được giao	Cả năm
9	Bám sát mục tiêu chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Tài chính, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong toàn hệ thống KBNN	Cả năm
10	Nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra KBNN; thực hiện có hiệu quả các biện pháp về phòng, chống tham nhũng trong hệ thống KBNN	Cả năm
XVII	ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC	
1	Triển khai thị trường chứng khoán phái sinh	Cả năm
2	Tiếp tục triển khai tái cấu trúc TTCK	Cả năm
3	Kích cầu, khơi thông dòng vốn trong và ngoài nước	Cả năm
4	Thúc đẩy tái cấu trúc hệ thống tổ chức kinh doanh chứng khoán	Cả năm
5	Hiện đại hóa tổ chức TTCK	Cả năm
6	Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát TTCK và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.	Cả năm
XVIII	CỤC QUẢN LÝ GIÁ	
1	Quản lý điều hành giá các mặt hàng xăng dầu, giá điện, giá than bán cho điện, lúa gạo, giá sữa, giá dịch vụ khám chữa bệnh	Cả năm
2	Báo cáo tình hình giá cả thị trường định kỳ; Báo cáo phục vụ phiên họp thường kỳ hàng tháng của Chính phủ; Báo cáo phục vụ họp Tổ điều hành thị trường trong nước, các báo cáo có liên quan khác	Cả năm
3	Triển khai công tác kê khai giá, đăng ký giá theo quy định của Luật giá	Cả năm
4	Tổ chức thi và cấp thẻ thẩm định viên về giá cho thí sinh đủ điều kiện tại kỳ thi Thẩm định viên về giá lần thứ X; thường xuyên rà soát, công bố danh sách thẩm định viên về giá hành nghề và danh sách các tổ chức, doanh nghiệp thẩm định giá có đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá trong năm 2015; Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, các doanh nghiệp thẩm định giá	Cả năm
XIX	CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP	

1	Công tác sắp xếp, cổ phần hoá, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước: - Tiếp tục phối hợp giữa Bộ Tài chính với các Bộ, ngành, địa phương về xử lý tài chính, xử lý lao động dôi dư đối với các DNNN trước khi thực hiện sắp xếp, cổ phần hoá. - Tiếp tục công tác kiểm tra, giám sát quá trình cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước đảm bảo công khai, minh bạch. - Tiếp tục phối hợp giữa Bộ Tài chính với các Bộ, ngành, địa phương về tham gia đề án tái cấu trúc doanh nghiệp, chiến lược phát triển ngành của các Tập đoàn, Tổng công ty	Cả năm
2	Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động, tình hình về tài chính doanh nghiệp	Cả năm
3	Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Cả năm
XX	CỤC QUẢN LÝ NỢ	
1	Đàm phán, ký kết các hiệp định vay theo kế hoạch	Cả năm
2	Chuẩn bị việc rà soát lại Chiến lược nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 trên cơ sở đó nghiên cứu, xây dựng đề án mục tiêu, định hướng huy động, sử dụng vốn vay và quản lý nợ công 5 năm giai đoạn 2016-2020 trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội năm 2016 theo quy định của Luật quản lý nợ công.	Cả năm
3	Cập nhật chương trình quản lý nợ giai đoạn 2014-2016 trên cơ sở đó trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đề án chương trình quản lý nợ trung hạn giai đoạn 2016-2018.	Cả năm
4	Trình Bộ phê duyệt và triển khai thực hiện Đề án tiếp cận thị trường vốn quốc tế giai đoạn 2015-2020.	Cả năm
5	Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện một số đề án tái cơ cấu nợ công, tập trung vào tái cơ cấu nợ Chính phủ theo hướng chủ động huy động các nguồn vốn vay mới dài hạn, chi phí rẻ hơn để tái cơ cấu lại các khoản nợ ngắn hạn nhằm giảm áp lực lên nghĩa vụ trả nợ Chính phủ trong ngắn hạn	Cả năm
6	Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đánh giá, phân loại đối với danh mục nợ công theo quy định tại Quyết định số 56/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về quy chế quản lý và xử lý rủi ro đối với danh mục nợ công	Cả năm
7	Thực hiện công tác đánh giá hệ số tín nhiệm quốc gia định kỳ hàng năm theo quy định tại Quyết định 61/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về việc cung cấp thông tin và phối hợp thực hiện công tác xếp hạng tín nhiệm quốc gia.	Cả năm

8	Tổ chức cập nhật hệ thống các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2014 và kế hoạch năm 2015 để làm cơ sở xây dựng báo cáo tổng quan về Việt Nam, phục vụ công tác quảng bá, tuyên truyền cho các nhà đầu tư quốc tế và đánh giá XHTN quốc gia.	Cả năm
9	Tiếp tục nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án hoàn thiện cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nợ công.	Cả năm
XXI	CỤC QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT BẢO HIỂM	
1	Quản lý, giám sát thị trường thường xuyên	Cả năm
2	Đẩy mạnh công tác đào tạo, thông tin tuyên truyền, nghiên cứu, đào tạo	Cả năm
XXII	CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
1	Triển khai tổng kết, đánh giá thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước 2008 phục vụ việc xây dựng Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước sửa đổi	Cả năm
2	Triển khai các cơ chế, chính sách mới được ban hành về chính sách tài chính đất đai; tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước; tài sản hạ tầng đường bộ; quản lý, sử dụng xe ô tô; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản nhà nước	Cả năm
3	Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc mua sắm tài sản phù hợp với Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về ngân sách nhà nước năm 2015	Cả năm
4	Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xử lý vướng mắc về chính sách thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất	Cả năm
5	Phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg trên phạm vi cả nước nhằm sử dụng, khai thác có hiệu quả hơn quỹ nhà, đất, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện quy hoạch sử dụng đất, chỉnh trang đô thị	Cả năm
6	Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý công sản và nâng cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước	Cả năm
7	Tăng cường công tác xử lý tài sản nhà nước, tránh hư hỏng, thất thoát, lãng phí tài sản, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước	Cả năm
XXIII	CỤC TIN HỌC VÀ THỐNG KÊ TÀI CHÍNH	

1	Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 102/2009/NĐ-CP và chuẩn bị kế hoạch phối hợp với các đơn vị có liên quan trong công tác xây dựng hướng dẫn, sửa đổi Quyết định 2699/QĐ-BTC	Cả năm
2	Hướng dẫn và giám sát các đơn vị triển khai các Quy chế, Quy định đã được phê duyệt: Quy chế kiểm tra CNFT, Quy chế báo cáo CNIT, Quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử	Cả năm
3	Nghiên cứu xây dựng và trình Bộ ban hành các cơ chế quản lý về CNTT và thông kê theo danh mục Bộ phê duyệt	Cả năm
4	Xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT toàn ngành Tài chính giai đoạn 2011-2015 và xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT toàn ngành Tài chính giai đoạn 2016-2020	Cả năm
5	Đảm bảo triển khai danh mục dự toán 2015 đạt tỷ lệ giải ngân đăng ký và xây dựng dự toán 2016 đảm bảo chất lượng đúng tiến độ yêu cầu	Cả năm
6	Tổ chức thẩm định các dự án, kế hoạch đấu thầu CNTT và tổ chức triển khai kiểm tra CNTT theo kế hoạch được phê duyệt	Cả năm
7	Hoàn thành xây dựng Chiến lược ứng dụng CNTT Bộ Tài chính đến 2020, định hướng đến 2025 và trình Bộ phê duyệt	Cả năm
8	Triển khai hệ thống hợp trực tuyến cho cơ quan Bộ Tài chính: Trình Bộ phê duyệt KHĐT, HSMT và tổ chức ký kết hợp đồng triển khai thực hiện	Cả năm
9	Dự án hệ thống thông tin dự phòng thảm họa: Phối hợp với Cục KHTC gửi dự án xin ý kiến Bộ TTTT; Trình Bộ phê duyệt dự án và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt.	Cả năm
10	Hoàn thành phê duyệt dự án Xây dựng hệ thống thông tin quản lý cán bộ của Bộ Tài chính theo mô hình tập trung và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt	Cả năm
11	Triển khai hệ thống văn bản điện hành theo mô hình tập trung cho các đơn vị hệ thống theo kế hoạch được phê duyệt	Cả năm
12	Hoàn thành phê duyệt dự án Hạ tầng truyền thông thống nhất ngành Tài chính 2015, định hướng 2020 và tổ chức triển khai sau khi được phê duyệt	Cả năm
13	Tổ chức triển khai theo kế hoạch đối với dự án Nâng cấp hệ thống an toàn thông tin Bộ Tài chính.	Cả năm
14	Xây dựng "Kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin của ngành Tài chính giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030": Trình Bộ dự thảo Quyết định trong tháng 11/2015.	Cả năm
15	Tổ chức triển khai Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và hoàn thành phê duyệt Quy chế phổ biến thông tin thống kê trong ngành Tài chính.	Cả năm
16	Hoàn thành phê duyệt mô hình, lộ trình hệ thống thông tin quản lý tài chính Chính phủ (GFMS)	Cả năm

17	Tổ chức hội thảo Vietnam Finance 2015; Duy trì tạp chí e-finance và thực hiện công tác truyền thông về CNTT và thống kê	Cả năm
18	Duy trì hệ thống hạ tầng CNTT đảm bảo vận hành thông suốt các ứng dụng toàn ngành và đáp ứng yêu cầu người dùng của cơ quan Bộ	Cả năm
XXIV	THANH TRA BỘ	
	Triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch	
XXV	VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ CSTC	
1	Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược tài chính đến năm 2020 và chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc sơ kết các chiến lược ngành, lĩnh vực (TCT, TCHQ, UBCK; KBNN; TCDN Nhà nước; Cục QLGSBH, Cục QLNN; Vụ TCHN; Vụ CĐKT).	Trong năm
2	Trình Bộ phê duyệt Chương trình hành động trung hạn 2015-2017 để thực hiện Chiến lược tài chính đến năm 2020.	Trong năm
3	Tiếp tục nghiên cứu phục vụ cho việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020; thực hiện các nhiệm vụ được phân công liên quan đến việc chuẩn bị văn kiện, tài liệu cho Đại hội Đảng XII.	Trong năm
4	Đánh giá tác động của việc ký kết và thực hiện các Hiệp định thương mại tự do của Việt Nam với các đối tác.	Trong năm
5	Thực hiện Đề án tái cơ cấu nền kinh tế theo phân công.	Trong năm
6	Xây dựng sở tay hướng dẫn quản lý và thanh toán kinh phí để tài cấp Bộ.	Trong năm
7	Trình Bộ sửa đổi Quyết định 151/QĐ-BTC về quản lý khoa học và công nghệ ngành tài chính.	Trong năm
8	Trình Bộ sửa đổi Quyết định 152/QĐ-BTC về Hội đồng khoa học ngành tài chính.	Trong năm
XXVI	VĂN PHÒNG BỘ	
1	Xây dựng báo cáo giao ban định kỳ của Bộ	Cả năm
2	Theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ theo CTCT và chỉ đạo của Bộ.	Cả năm
3	Chỉ trì thực hiện công tác truyền thông báo chí theo kế hoạch đã đề ra	Cả năm
4	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên về hành chính, văn thư, lưu trữ, phục vụ xe	Cả năm
XXVII	HỌC VIỆN TÀI CHÍNH	
1	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ	
XXVIII	TRƯỜNG BỒI DƯỠNG CÁN BỘ TÀI CHÍNH	
1	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ	
XXIX	VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY	
1	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ	
XXX	VĂN PHÒNG CÔNG ĐOÀN	

1	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ	
XXXI	VĂN PHÒNG ĐOÀN THANH NIÊN	
1	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ	